

Số: 233/QĐ-CDKTKTTW

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH

V/v. Ban hành Chuẩn đầu ra các ngành, nghề đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CD KINH TẾ - KỸ THUẬT TRUNG ƯƠNG

- Căn cứ Quyết định số 2414/QĐ-BGD&ĐT ngày 19 tháng 3 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo về việc thành lập Trường cao đẳng Kinh tế - kỹ thuật trung ương;

- Căn cứ Thông tư số 03/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 03 năm 2017 của Bộ Lao động thương binh và Xã hội về việc Quy định Quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

- Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường Cao đẳng;

- Căn cứ Thông tư 04/2022/TT – BLĐTBXH ngày 30 tháng 03 năm 2022 của Bộ Lao động Thương binh – Xã hội về việc Quy định việc tổ chức đào tạo trình độ Trung cấp, trình độ Cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ;

- Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT-BLĐTBXH ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Bộ Lao động thương binh và Xã hội về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2017/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng

- Căn cứ Quyết định số 68/QĐ-CDKTKTTW ngày 06 tháng 3 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Trung ương về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Trung ương;

- Căn cứ vào Quyết định số 172/QĐ-KTKTTW-ĐT ngày 19 tháng 7 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường CD Kinh tế - Kỹ thuật Trung ương về việc ban hành Quy chế tổ chức Đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo phương thức tích lũy mô – đun hoặc tín chỉ;

- Căn cứ đề xuất của các khoa chuyên môn về xây dựng và hoàn thiện chuẩn đầu ra của các ngành, nghề trình độ Trung cấp, trình độ Cao đẳng.

Xét đề nghị của Ông (Bà) Trưởng phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Siêu 1: Ban hành Chuẩn đầu ra (Quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp) của 09 Chương trình đào tạo cao đẳng chính quy, 06 Chương trình đào tạo trung cấp chính quy, 09 Chương trình đào tạo Sơ cấp của Trường cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Trung ương như sau:

Số TT	Tên ngành đào tạo	Mã ngành	Hệ đào tạo
1	Quản trị kinh doanh	6340404	Cao đẳng
2	Tài chính – Ngân hàng	6340202	Cao đẳng
3	Kế toán	6340301	Cao đẳng
4	Công nghệ thông tin	6480201	Cao đẳng
5	Công nghệ kỹ thuật điện - Điện tử	6510303	Cao đẳng
6	Công nghệ may	6540204	Cao đẳng
7	Kỹ thuật chế biến món ăn	6810207	Cao đẳng
8	Quản trị khách sạn	6810201	Cao đẳng
9	Tiếng anh	6220206	Cao đẳng
10	Kế toán doanh nghiệp	5340302	Trung cấp
11	Tin học ứng dụng	5480205	Trung cấp
12	Điện công nghiệp và dân dụng	5520223	Trung cấp
13	Công nghệ may	5540204	Trung cấp
14	Kỹ thuật chế biến món ăn	5810207	Trung cấp
15	Du lịch lữ hành	5810101	Trung cấp
16	Kỹ thuật chế biến món ăn		Sơ cấp
17	Tin học ứng dụng		Sơ cấp
18	Kỹ thuật phần cứng máy tính		Sơ cấp
19	Công nghệ may		Sơ cấp
20	Điện công nghiệp		Sơ cấp
21	Điện dân dụng		Sơ cấp
22	Tiếng Nhật		Sơ cấp
23	Kế toán Hợp tác xã		Sơ cấp
24	Du lịch lữ hành		Sơ cấp

(Kèm theo nội dung Chuẩn đầu ra của các ngành)

Điều 2: Chuẩn đầu ra của các ngành, nghề các hệ đào tạo quy định về các yêu cầu đối với người học phải đạt được khi tốt nghiệp, bao gồm: nội dung kiến thức; kỹ năng; thái độ; vị trí việc làm mà người học có thể đảm nhiệm; khả năng học tập nâng cao trình độ và các yêu cầu đặc thù khác của từng ngành đào tạo. Chuẩn đầu ra là bản cam kết của Nhà trường trước xã hội và là cơ sở để sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các chương trình đào tạo các

ngành, nghề; cải tiến và đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra và đánh giá trong quá trình đào tạo.

Siêu 3: Chuẩn đầu ra của 09 Chương trình đào tạo cao đẳng chính quy, 06 Chương trình đào tạo trung cấp chính quy, 09 Chương trình đào tạo sơ cấp tại Điều 1 được công bố công khai tới các bộ phận trong Nhà trường và trên website: <http://netc-vca.edu.vn>

Siêu 4: Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các ông (bà) Trưởng Phòng Đào tạo, Chánh văn phòng, các trưởng khoa, trung tâm và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- ĐU, BGH (để b/c);
- Như điều 3;
- Lưu VT, QLĐT

HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)

NGUYỄN DANH HÙNG

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 233/QĐ-CDKTKTTW ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Trung ương)

1. Tên ngành đào tạo: Công nghệ thông tin

Tên tiếng anh: Information Technology

2. Trình độ đào tạo: Cao đẳng

3. Mã ngành: 6480201

4. Yêu cầu về kiến thức.

* Kiến thức chung

- Có hiểu biết về chính trị, pháp luật Việt Nam, ứng dụng được tin học vào công việc và đời sống, tương thích với các ngành nghề khác theo quy định của Bộ lao động, thương binh và xã hội.

- Hiểu biết cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, truyền thống quý báu của dân tộc và của giai cấp công nhân Việt Nam.

- Biết rèn luyện sức khỏe, có kiến thức cơ bản về giáo dục thể chất, An ninh - Quốc phòng để đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

* Kiến thức chuyên môn

- Trình bày được kiến thức cơ bản về mạng máy tính và Internet, quản trị mạng;

- Trình bày được các dịch vụ liên quan đến công nghệ thông tin như: bảo trì, bảo dưỡng, khắc phục các sự cố hỏng hóc thông thường của máy tính và mạng máy tính;

- Trình bày chính xác các kiến thức căn bản về công nghệ thông tin;

- Xác định được quy trình bàn giao ca, ghi nhật ký công việc;

-Xác định được các tiêu chuẩn an toàn lao động;

- Phân tích được hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu;

- Lập kế hoạch sao lưu, phục hồi dữ liệu, hệ thống mạng máy tính;

- Xác định được quy trình xử lý dữ liệu;

- Đánh giá được các yếu tố đảm bảo an toàn dữ liệu;

- Đánh giá được quy mô, hiện trạng của mạng máy tính;

- Trình bày đúng nguyên lý hoạt động của mạng máy tính, quản trị mạng máy tính;

- Trình bày được các kiến thức về lập trình, phát triển ứng dụng công nghệ thông tin,

thiết kế web, thiết kế Game;

- Trình bày được kiến thức về công nghệ phần mềm, quản trị dự án công nghệ thông tin.

- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

*** Kiến thức bổ trợ**

+ Sử dụng được những vốn từ, thuật ngữ tiếng Anh cơ bản và tiếng Anh chuyên ngành Công nghệ thông tin.

+ Dịch thuật được một số tài liệu chuyên ngành Công nghệ thông tin tiếng Anh.

+ Khai thác hiệu quả các nguồn tài nguyên Internet để phục vụ cho mục đích nghề nghiệp.

5. Yêu cầu về kỹ năng

- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định;

- Kết nối, điều khiển được máy tính và các thiết bị ngoại vi, mạng máy tính;

- Phân tích, tổ chức và thực hiện đúng quy trình vệ sinh các trang thiết bị cũng như kỹ năng sử dụng thiết bị an toàn lao động, kỹ năng đảm bảo an toàn trong lao động nghề nghiệp;

- Lắp ráp, kết nối, sử dụng được hệ thống máy tính và các thiết bị ngoại vi, thiết bị an ninh;

- Hỗ trợ, tìm hiểu được nhu cầu của khách hàng, tư vấn cho khách hàng, hình thành sản phẩm theo yêu cầu của khách hàng;

- Tra cứu được tài liệu trên Internet bằng ngôn ngữ tiếng Việt hoặc tiếng Anh phục vụ cho yêu cầu công việc;

- Hướng dẫn được các thợ bậc thấp hơn;

- Ghi được nhật ký cũng như báo cáo công việc, tiến độ công việc;

- Thực hiện được các biện pháp vệ sinh công nghiệp, cháy, nổ, chập điện, an toàn lao động;

- Xây dựng được các bài thuyết trình, thảo luận, làm chủ tình huống;

- Phát triển được ứng dụng, sản phẩm theo yêu cầu của khách hàng;

- Thiết kế, xây dựng được cơ sở dữ liệu theo yêu cầu, tính chất của công việc được giao;

- Sao lưu, phục hồi được dữ liệu đảm bảo tính sẵn sàng của hệ thống;

- Thiết kế, xây dựng được hệ thống mạng cơ bản;

- Xây dựng được các hệ thống thông tin đáp ứng kỳ vọng của khách hàng;
- Triển khai, cài đặt, vận hành (quản trị) được hệ thống thông tin cho doanh nghiệp;
- Quản lý được nhóm, giám sát được hệ thống công nghệ thông tin vừa và nhỏ.
- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề

6. Mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm

Có phẩm chất, đạo đức và sức khỏe tốt, có tinh thần trách nhiệm, biết làm việc nhóm, độc lập, sáng tạo; có thái độ cầu thị, tích cực rèn luyện, không ngại gian khó, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có cách nhìn tích cực về xã hội, biết phân biệt đúng sai bảo vệ lẽ phải, chống lại sai trái, tuân thủ pháp luật.

7. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Bảo trì máy tính;
- Khai thác dịch vụ công nghệ thông tin;
- Quản trị hệ thống phần mềm;
- Quản trị cơ sở dữ liệu;
- Dịch vụ khách hàng;
- Lập trình ứng dụng;
- Quản trị mạng máy tính.

8. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi ra trường.

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Công nghệ thông tin trình độ Cao đẳng có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;
- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

9. Các chương trình, tài liệu tham khảo:

- Thông tư số 25/2020/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2020 về việc Ban hành quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải

đạt được khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng của 90 ngành, nghề đào tạo.

- Chương trình đào tạo Cao đẳng ngành Công nghệ thông tin.

- Sách, giáo trình về nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam; giáo dục thể chất, An ninh- quốc phòng; Tin học, Ngoại ngữ...

- Sách, giáo trình, bài giảng, các tài liệu về cơ sở ngành và chuyên ngành Công nghệ thông tin.

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH TIN HỌC ỨNG DỤNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 233/QĐ-CDKTKTTW ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Trung ương)

1. Tên ngành đào tạo: Tin học ứng dụng

Tên tiếng anh: Applied informatics

2. Trình độ đào tạo: Trung cấp

3. Mã ngành: 5480205

4. Yêu cầu về kiến thức.

* Kiến thức chung

- Có hiểu biết về chính trị, pháp luật Việt Nam, ứng dụng được tin học vào công việc và đời sống, tương thích với các ngành nghề khác theo quy định của Bộ lao động, thương binh và xã hội.

- Hiểu biết cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, truyền thống quý báu của dân tộc và của giai cấp công nhân Việt Nam.

- Biết rèn luyện sức khỏe, có kiến thức cơ bản về giáo dục thể chất, An ninh - Quốc phòng để đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

* Kiến thức chuyên môn

- Trình bày được các dịch vụ liên quan đến công nghệ thông tin như: bảo trì, bảo dưỡng, khắc phục các sự cố hỏng hóc thông thường của máy tính và mạng máy tính;

- Trình bày chính xác các kiến thức căn bản về công nghệ thông tin;

- Xác định được quy trình bàn giao ca, ghi nhật ký công việc;

- Xác định được các tiêu chuẩn an toàn lao động;

- Phân tích được hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu;

- Lập kế hoạch sao lưu, phục hồi dữ liệu, hệ thống mạng máy tính;

- Xác định được quy trình xử lý dữ liệu;

- Trình bày đúng nguyên lý hoạt động của mạng máy tính, quản trị mạng máy tính;

- Trình bày kiến thức lập trình, phát triển ứng dụng công nghệ thông tin, thiết kế web;

- Trình bày được kiến thức về công nghệ phần mềm, quản trị dự án công nghệ thông tin.

*** Kiến thức bổ trợ**

- + Sử dụng được những vốn từ, thuật ngữ tiếng Anh cơ bản và tiếng Anh chuyên ngành Tin học ứng dụng.
- + Dịch thuật được một số tài liệu chuyên ngành Tin học ứng dụng tiếng Anh.
- + Khai thác hiệu quả các nguồn tài nguyên Internet để phục vụ cho mục đích nghề nghiệp.

5. Yêu cầu về kỹ năng

- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định;
- Kết nối, điều khiển được máy tính và các thiết bị ngoại vi, mạng máy tính;
- Phân tích, tổ chức và thực hiện đúng quy trình vệ sinh các trang thiết bị cũng như kỹ năng sử dụng thiết bị an toàn lao động, kỹ năng đảm bảo an toàn trong lao động nghề nghiệp;
- Lắp ráp, kết nối, sử dụng được hệ thống máy tính và các thiết bị ngoại vi, thiết bị an ninh;
- Hỗ trợ, tìm hiểu được nhu cầu của khách hàng, tư vấn cho khách hàng, hình thành sản phẩm theo yêu cầu của khách hàng;
- Tra cứu được tài liệu trên Internet bằng ngôn ngữ tiếng Việt hoặc tiếng Anh phục vụ cho yêu cầu công việc;
- Ghi được nhật ký cũng như báo cáo công việc, tiến độ công việc;
- Thực hiện được các biện pháp vệ sinh công nghiệp, cháy, nổ, chập điện, an toàn lao động;
- Sao lưu, phục hồi được dữ liệu đảm bảo tính sẵn sàng của hệ thống;
- Xây dựng được các hệ thống thông tin đáp ứng kỳ vọng của khách hàng;
- Triển khai, cài đặt, vận hành (quản trị) được hệ thống thông tin cho doanh nghiệp.
- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 1/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào một số công việc chuyên môn của ngành, nghề.

6. Mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm

Có phẩm chất, đạo đức và sức khoẻ tốt, có tinh thần trách nhiệm, biết làm việc nhóm, độc lập, sáng tạo; có thái độ cầu thị, tích cực rèn luyện, không ngại gian khó, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có cách nhìn tích cực về xã hội, biết phân biệt đúng sai bảo vệ lẽ phải, chống lại sai trái, tuân thủ pháp luật.

7. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Bảo trì máy tính;
- Khai thác dịch vụ công nghệ thông tin;
- Quản trị hệ thống phần mềm;
- Quản trị cơ sở dữ liệu;
- Dịch vụ khách hàng;
- Lập trình ứng dụng;
- Quản trị mạng máy tính

8. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi ra trường.

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Tin học ứng dụng trình độ trung cấp có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;
- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

9. Các chương trình, tài liệu tham khảo:

- Thông tư số 25/2020/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2020 về việc Ban hành quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng của 90 ngành, nghề đào tạo.

- Chương trình đào tạo trung cấp ngành Tin học ứng dụng.

- Sách, giáo trình về nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam; giáo dục thể chất, An ninh- quốc phòng; Tin học, Ngoại ngữ...

- Sách, giáo trình, bài giảng, các tài liệu về cơ sở ngành và chuyên ngành Tin học ứng dụng.

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH TIN HỌC ỨNG DỤNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 233/QĐ-CDKTKTTW ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Trung ương)

1. Tên ngành đào tạo: Tin học ứng dụng

Tên tiếng anh: Applied informatics

2. Trình độ đào tạo: Sơ cấp

3. Mã ngành:

4. Yêu cầu về kiến thức.

- Trình bày chính xác các kiến thức căn bản về công nghệ thông tin;
- Xác định được quy trình bàn giao ca, ghi nhật ký công việc;
- Xác định được các tiêu chuẩn an toàn lao động;
- Phân tích được hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu;
- Lập kế hoạch sao lưu, phục hồi dữ liệu, hệ thống mạng máy tính;
- Xác định được quy trình xử lý dữ liệu;

5. Yêu cầu về kỹ năng

- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định;
- Kết nối, điều khiển được máy tính và các thiết bị ngoại vi, mạng máy tính;
- Phân tích, tổ chức và thực hiện đúng quy trình vệ sinh các trang thiết bị cũng như kỹ năng sử dụng thiết bị an toàn lao động, kỹ năng đảm bảo an toàn trong lao động nghề nghiệp;
- Lắp ráp, kết nối, sử dụng được hệ thống máy tính và các thiết bị ngoại vi, thiết bị an ninh;
- Hỗ trợ, tìm hiểu được nhu cầu của khách hàng, tư vấn cho khách hàng, hình thành sản phẩm theo yêu cầu của khách hàng;
- Tra cứu được tài liệu trên Internet phục vụ cho yêu cầu công việc;
- Ghi được nhật ký cũng như báo cáo công việc, tiến độ công việc;
- Thực hiện được các biện pháp vệ sinh công nghiệp, cháy, nổ, chập điện, an toàn lao động;
- Sao lưu, phục hồi được dữ liệu đảm bảo tính sẵn sàng của hệ thống;

6. Mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm

Có phẩm chất, đạo đức và sức khỏe tốt, có tinh thần trách nhiệm, biết làm việc nhóm, độc lập, sáng tạo; có thái độ cầu thị, tích cực rèn luyện, không ngại gian khó, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có cách nhìn tích cực về xã hội, biết phân biệt đúng sai bảo vệ lẽ phải, chống lại sai trái, tuân thủ pháp luật.

7. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Bảo trì máy tính;
- Khai thác dịch vụ công nghệ thông tin;
- Quản trị hệ thống phần mềm;
- Quản trị cơ sở dữ liệu;

8. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi ra trường.

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Tin học ứng dụng trình độ sơ cấp có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;
- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

9. Các chương trình, tài liệu tham khảo:

- Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo trình độ sơ cấp, có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 12 năm 2015, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Thông tư số 34/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 quy định về đào tạo trình độ sơ cấp, Thông tư số 43/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 quy định về đào tạo thường xuyên.

- Sách, giáo trình, bài giảng, các tài liệu về cơ sở ngành và chuyên ngành Tin học ứng dụng.

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH CN KỸ THUẬT PHẦN CỨNG MÁY TÍNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 233/QĐ-CDKTKTTW ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Trung ương)

1. Tên ngành đào tạo: Công nghệ kỹ thuật phần cứng máy tính

Tên tiếng anh: Computer hardware technology

2. Trình độ đào tạo: Sơ cấp

3. Mã ngành:

4. Yêu cầu về kiến thức.

- Sử dụng thành thạo máy tính cùng với ứng dụng internet trên máy tính
- Phân biệt được các thành phần cơ bản trong cấu trúc của một máy tính cụ thể
- Liệt kê và phân biệt được các thành phần cơ bản của mạng internet, mạng nội bộ, các router, các giao thức định tuyến ...
- Đọc được các bản vẽ mạch điện tử; Nhận diện chính xác và phân biệt được các linh kiện điện tử trên một bản vẽ cụ thể; Thực hiện được công việc mô phỏng các mạch số, mạch vi điều khiển bằng công cụ máy tính
- Ứng dụng được các kiến thức phần cứng vi điều khiển và các mạch điện tử số vào việc thiết kế các hệ thống điện tử thừa hành

5. Yêu cầu về kỹ năng

- Hiểu được mạch mô phỏng và mạch in của các mạch điện tử cơ bản
- Vận hành các thiết bị đo để kiểm tra các linh kiện, nguồn cấp điện, các mạch công suất,... của một máy tính cụ thể
- Thiết kế và lắp ráp được các mạch điện tử cụ thể
- Lắp ráp, cài đặt được một máy tính đơn lẻ cũng như một mạng máy tính cụ thể
- Chẩn đoán và sửa chữa được một máy tính đơn
- Cài đặt được các phần mềm cho một máy tính đơn lẻ cũng như cho một mạng máy tính.
- Kỹ thuật viên ứng dụng các phần mềm nhúng trên các thiết bị di động (Smartphone, Tablet, iphone, ipad,...), các vi xử lý-vi điều khiển trong các hệ thống công nghiệp, xe ô tô, điện gia dụng, ngôi nhà thông minh,...

6. Mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm

Có phẩm chất, đạo đức và sức khỏe tốt, có tinh thần trách nhiệm, biết làm việc nhóm, độc lập, sáng tạo; có thái độ cầu thị, tích cực rèn luyện, không ngại gian khó, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có cách nhìn tích cực về xã hội, biết phân biệt đúng sai bảo vệ lẽ phải, chống lại sai trái, tuân thủ pháp luật.

7. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Các nhà máy sản xuất máy tính;
- Các công ty buôn bán, phân phối máy tính và các thiết bị máy tính;
- Các bộ phận bảo hành, bảo trì máy tính, mạng máy tính;
- Các bộ phận quản trị mạng máy tính;
- Các dây chuyền sản xuất có ứng dụng điều khiển tự động bằng máy tính.

8. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi ra trường.

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Công nghệ kỹ thuật phần cứng máy tính trình độ sơ cấp có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;
- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

9. Các chương trình, tài liệu tham khảo:

- Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo trình độ sơ cấp, có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 12 năm 2015, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Thông tư số 34/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 quy định về đào tạo trình độ sơ cấp, Thông tư số 43/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 quy định về đào tạo thường xuyên.

- Sách, giáo trình, bài giảng, các tài liệu về cơ sở ngành và chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật phần cứng máy tính.

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH KỸ THUẬT CHẾ BIẾN MÓN ĂN

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 233/QĐ-CDKTKTTW ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Trung ương)

1. Tên ngành đào tạo: Kỹ thuật chế biến món ăn

Tên tiếng anh: Cooking technique

2. Trình độ đào tạo: Cao đẳng

3. Mã ngành: 6810207

4. Yêu cầu về kiến thức.

*** Kiến thức chung**

- Có hiểu biết về chính trị, pháp luật Việt Nam, ứng dụng được tin học vào công việc và đời sống, tương thích với các ngành nghề khác theo quy định của Bộ lao động, thương binh và xã hội.

- Hiểu biết cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, truyền thống quý báu của dân tộc và của giai cấp công nhân Việt Nam.

- Biết rèn luyện sức khỏe, có kiến thức cơ bản về giáo dục thể chất, An ninh - Quốc phòng để đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

*** Kiến thức chuyên môn**

- Trình bày đúng các công thức chế biến, yêu cầu cảm quan, các quy trình nghiệp vụ cơ bản của các món ăn phổ biến;

- Liệt kê được các loại nguyên liệu chính, nguyên liệu phụ và nguyên liệu gia vị sử dụng trong chế biến các món ăn cơ bản Á, Âu; các loại trang thiết bị, dụng cụ chủ yếu ở bộ phận chế biến, mô tả được công dụng và những điểm cần chú ý khi sử dụng;

- Phân tích được các quy trình nghiệp vụ cơ bản: Chuẩn bị chế biến; vệ sinh khu vực chế biến; quy trình chế biến các loại nước dùng, salad, món ăn từ thịt, rau, thủy hải sản; các món ăn Á, Âu; các món bánh và món tráng miệng.

- Tiếp cận được kiến thức chuyên sâu và có thể theo học ở các bậc cao hơn liên quan đến Kỹ thuật chế biến món ăn hoặc các chuyên ngành gần như quản trị khách sạn.

- Mô tả được quy trình lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, giám sát, kiểm tra và đánh giá kết quả công việc tại các bộ phận của nhà hàng, bộ phận chế biến món ăn;

- Trình bày được tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ ăn uống và cách thức đánh giá

chất lượng. Phân tích được tầm quan trọng của vệ sinh, an toàn thực phẩm và an toàn lao động trong quá trình chế biến; đề xuất được các biện pháp nâng cao chất lượng;

- Trình bày được các kiến thức hỗ trợ nghề nghiệp như: Tổng quan tổ chức nhà hàng – khách sạn, xây dựng thực đơn, văn hóa ẩm thực, dinh dưỡng, an toàn thực phẩm...;

- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

*** Kiến thức hỗ trợ**

+ Sử dụng được những vốn từ, thuật ngữ tiếng Anh cơ bản và tiếng Anh chuyên ngành Kỹ thuật chế biến món ăn.

+ Dịch thuật được một số tài liệu chuyên ngành Kỹ thuật chế biến món ăn bằng tiếng Anh.

+ Khai thác hiệu quả các nguồn tài nguyên Internet để phục vụ cho mục đích nghề nghiệp.

5. Yêu cầu về kỹ năng

- Quản lý và tổ chức điều hành sản xuất kinh doanh tại các bếp trong nhà hàng, khách sạn;

- Thực hiện được các công việc có liên quan đến nghiệp vụ chế biến món ăn như: xây dựng được các thực đơn phù hợp với các đối tượng khách cụ thể; xây dựng được định mức chế biến tại bộ phận, mua và bảo quản nguyên vật liệu chế biến đúng kỹ thuật; thực hiện việc sơ chế thực phẩm, nguyên liệu chế biến theo đúng các nguyên tắc quy trình kỹ thuật; Chế biến được các món ăn trong thực đơn Á, Âu, tiệc bao gồm các món khai vị, món chính, món tráng miệng và các món bánh, đồ uống để phục vụ khách trong các khách sạn, nhà hàng; phối hợp với bộ phận bàn trong quá trình phục vụ khách ăn uống.

- Thực hiện được các công việc liên quan đến quản trị nhân lực, quản trị cơ sở vật chất kỹ thuật, quản trị chất lượng trong chế biến món ăn;

- Sử dụng, vận hành đúng, an toàn các loại trang thiết bị trong chế biến món ăn;

- Phân tích, đánh giá được kết quả hoạt động kinh doanh của các bộ phận, cá nhân có liên quan đến quá trình chế biến món ăn và có thể đề xuất được các giải pháp nhằm nâng cao kết quả hiệu quả kinh doanh;

- Dự thảo được các loại báo cáo, tham gia soạn thảo được một số loại hợp đồng ký kết hợp đồng với các nhà cung ứng nguyên liệu, thực phẩm...

- Dự tính, phân tích đánh giá và đưa ra giải pháp xử lý các tình huống trong quá

trình chế biến món ăn;

- Thực hiện các công việc của nghề bảo đảm vệ sinh, an toàn, an ninh và bảo vệ môi trường. đáp ứng nhu cầu của khách du lịch;

- Thực hiện đúng các nguyên tắc về an toàn lao động, phòng cháy, chữa cháy trong quá trình chế biến món ăn;

- Sử dụng ngoại ngữ, công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề.

6. Mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm

Có phẩm chất, đạo đức và sức khoẻ tốt, có tinh thần trách nhiệm, biết làm việc nhóm, độc lập, sáng tạo; có thái độ cầu thị, tích cực rèn luyện, không ngại gian khó, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có cách nhìn tích cực về xã hội, biết phân biệt đúng sai bảo vệ lẽ phải, chống lại sai trái, tuân thủ pháp luật.

7. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm các vị trí công việc sau ở khách sạn 1-5 sao hoặc các nhà hàng:

- Phụ bếp;
- Đầu bếp chính sơ chế và chế biến nước dùng, xốt;
- Đầu bếp chính xa lát và đồ nguội;
- Đầu bếp chính bếp Á;
- Đầu bếp chính bếp Âu;
- Đầu bếp chính bếp tiệc;
- Đầu bếp chính bếp bánh và món ăn tráng miệng;
- Bếp trưởng/trưởng bộ phận bếp sơ chế;
- Bếp trưởng/trưởng bộ phận bếp xa lát và đồ nguội;
- Bếp trưởng/trưởng bộ phận bếp Á;
- Bếp trưởng/trưởng bộ phận bếp Âu;
- Bếp trưởng/trưởng bộ phận bếp tiệc;
- Bếp trưởng/trưởng bộ phận bếp bánh và món ăn tráng miệng.

8. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi ra trường.

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Kỹ thuật chế biến món ăn trình độ Cao đẳng có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;

- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông

lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

9. Các chương trình, tài liệu tham khảo:

- Thông tư số 55/2018/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2018 về việc ban hành Quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng các ngành, nghề thuộc lĩnh vực du lịch, khách sạn, thể thao và dịch vụ cá nhân.

- Chương trình đào tạo Cao đẳng ngành Kỹ thuật chế biến món ăn.

- Sách, giáo trình về nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam; giáo dục thể chất, An ninh- quốc phòng; Tin học, Ngoại ngữ...

- Sách, giáo trình, bài giảng, các tài liệu về cơ sở ngành và chuyên ngành Kỹ thuật chế biến món ăn.

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH KỸ THUẬT CHẾ BIẾN MÓN ĂN

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 233/QĐ-CDKTKTTW ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Trung ương)

1. Tên ngành đào tạo: Kỹ thuật chế biến món ăn

Tên tiếng anh: Cooking technique

2. Trình độ đào tạo: Trung cấp

3. Mã ngành: 5810207

4. Yêu cầu về kiến thức.

* Kiến thức chung

- Có hiểu biết về chính trị, pháp luật Việt Nam, ứng dụng được tin học vào công việc và đời sống, tương thích với các ngành nghề khác theo quy định của Bộ lao động, thương binh và xã hội.

- Hiểu biết cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, truyền thống quý báu của dân tộc và của giai cấp công nhân Việt Nam.

- Biết rèn luyện sức khỏe, có kiến thức cơ bản về giáo dục thể chất, An ninh - Quốc phòng để đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

* Kiến thức chuyên môn

- Trình bày đúng các công thức chế biến, yêu cầu cảm quan, các quy trình nghiệp vụ cơ bản của các món ăn phổ biến;

- Liệt kê được các loại nguyên liệu chính, nguyên liệu phụ và nguyên liệu gia vị sử dụng trong chế biến các món ăn cơ bản Á, Âu; các loại trang thiết bị, dụng cụ chủ yếu ở bộ phận chế biến, mô tả được công dụng và những điểm cần chú ý của chúng khi sử dụng;

- Phân tích được các quy trình nghiệp vụ cơ bản: Chuẩn bị chế biến; vệ sinh khu vực chế biến; quy trình chế biến các loại nước dùng, món ăn chế biến từ thịt, rau, thủy hải sản; các món ăn Á, Âu.;

- Trình bày được tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ ăn uống và cách thức đánh giá chất lượng. Phân tích được tầm quan trọng của vệ sinh, an toàn thực phẩm và an toàn lao động trong quá trình chế biến; các nguyên tắc đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và an toàn lao động. Đề xuất được các biện pháp nâng cao chất lượng;

- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp

luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

- Tiếp cận được kiến thức chuyên sâu và có thể theo học ở các bậc cao hơn liên quan đến Kỹ thuật chế biến món ăn;

*** Kiến thức bổ trợ**

+ Sử dụng được những vốn từ, thuật ngữ tiếng Anh cơ bản và tiếng Anh chuyên ngành Kỹ thuật chế biến món ăn.

+ Dịch thuật được một số tài liệu chuyên ngành Kỹ thuật chế biến món ăn bằng tiếng Anh.

+ Khai thác hiệu quả các nguồn tài nguyên Internet để phục vụ cho mục đích nghề nghiệp.

5. Yêu cầu về kỹ năng

- Sử dụng và bảo quản nguyên liệu thực phẩm chế biến đúng kỹ thuật; thực hiện việc sơ chế nguyên liệu thực phẩm theo đúng các nguyên tắc quy trình kỹ thuật;

- Chế biến được các món ăn trong thực đơn Á, Âu, tiệc bao gồm các món khai vị, món chính, món tráng miệng và các món bánh để phục vụ khách trong các khách sạn, nhà hàng;

- Dự tính, phân tích đánh giá và đưa ra giải pháp xử lý các tình huống trong quá trình chế biến món ăn;

- Thực hiện các công việc của nghề bảo đảm vệ sinh, an toàn, an ninh và bảo vệ môi trường. đáp ứng nhu cầu của khách du lịch;

- Thực hiện đúng các nguyên tắc về an toàn lao động, phòng cháy, chữa cháy trong quá trình chế biến món ăn;

- Tổ chức công việc và tham gia làm việc theo nhóm nhỏ, có khả năng phối hợp với bộ phận bàn trong quá trình phục vụ khách ăn uống và những vị trí khác có liên quan trong công việc;

- Sử dụng được tiếng Anh cơ bản, công nghệ thông tin cơ bản để xử lý công việc.

6. Mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm

Có phẩm chất, đạo đức và sức khỏe tốt, có tinh thần trách nhiệm, biết làm việc nhóm, độc lập, sáng tạo; có thái độ cầu thị, tích cực rèn luyện, không ngại gian khó, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có cách nhìn tích cực về xã hội, biết phân biệt đúng sai bảo vệ lẽ phải, chống lại sai trái, tuân thủ pháp luật.

7. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm các vị trí công việc sau ở khách sạn 1-5 sao hoặc các nhà hàng:

- Phụ bếp
- Đầu bếp chính sơ chế và chế biến nước dùng, xốt
- Đầu bếp chính xa lát và đồ nguội
- Đầu bếp chính bếp Á
- Đầu bếp chính bếp Âu
- Đầu bếp chính bếp tiệc
- Đầu bếp chính bếp bánh và món ăn tráng miệng

8. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi ra trường.

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Kỹ thuật chế biến món ăn trình độ trung cấp có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;
- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

9. Các chương trình, tài liệu tham khảo:

- Thông tư số 55/2018/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2018 về việc ban hành Quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng các ngành, nghề thuộc lĩnh vực du lịch, khách sạn, thể thao và dịch vụ cá nhân.

- Chương trình đào tạo trung cấp ngành Kỹ thuật chế biến món ăn.

- Sách, giáo trình về nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam; giáo dục thể chất, An ninh- quốc phòng; Tin học, Ngoại ngữ...

- Sách, giáo trình, bài giảng, các tài liệu về cơ sở ngành và chuyên ngành Kỹ thuật chế biến món ăn.

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH KỸ THUẬT CHẾ BIẾN MÓN ĂN

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 233/QĐ-CDKTKTTW ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Trung ương)

1. Tên ngành đào tạo: Kỹ thuật chế biến món ăn

Tên tiếng anh: Cooking technique

2. Trình độ đào tạo: Sơ cấp

3. Mã ngành:

4. Yêu cầu về kiến thức.

+ Người học được trang bị các kiến thức chuyên môn về kỹ thuật chế biến các món ăn tại các khách sạn, nhà hàng và các cơ sở kinh doanh ăn uống khác hoặc các trường mầm non, tiểu học có bán trú, đáp ứng các yêu cầu về chất lượng (đảm bảo giá trị dinh dưỡng, giá trị cảm quan và vệ sinh an toàn thực phẩm); đồng thời phù hợp với khẩu vị, tập quán ăn uống của du khách trong nước và quốc tế.

+ Người học được cung cấp những kiến thức cần thiết cho nghiệp vụ kỹ thuật chế biến món ăn: Phương pháp xây dựng thực đơn, dinh dưỡng và an toàn thực phẩm.

5. Yêu cầu về kỹ năng

+ Có khả năng tổ chức sản xuất, chế biến các món ăn trong nhà bếp của các nhà hàng, khách sạn và các cơ sở kinh doanh khác;

+ Có thể làm việc độc lập; tham gia làm việc theo nhóm và ứng dụng kỹ thuật, công nghệ vào công việc chế biến;

+ Người học có khả năng tìm việc làm; tự tạo việc làm hoặc tiếp tục học lên trình độ cao hơn sau khi kết thúc khóa học;

6. Mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm

Có phẩm chất, đạo đức và sức khỏe tốt, có tinh thần trách nhiệm, biết làm việc nhóm, độc lập, sáng tạo; có thái độ cầu thị, tích cực rèn luyện, không ngại gian khó, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có cách nhìn tích cực về xã hội, biết phân biệt đúng sai bảo vệ lẽ phải, chống lại sai trái, tuân thủ pháp luật.

7. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

- Sau khi tốt nghiệp người học có được các kiến thức và kỹ năng cần thiết để có thể đảm đương được các vị trí từ nhân viên sơ chế, nhân viên chế biến trực tiếp, phụ bếp, đầu bếp...hoặc các vị trí khác trong bếp tùy theo khả năng và yêu cầu của công việc cụ thể.

8. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi ra trường.

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Kỹ thuật chế biến món ăn trình độ sơ cấp có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;

- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

9. Các chương trình, tài liệu tham khảo:

- Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo trình độ sơ cấp, có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 12 năm 2015, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Thông tư số 34/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 quy định về đào tạo trình độ sơ cấp, Thông tư số 43/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 quy định về đào tạo thường xuyên.

- Sách, giáo trình, bài giảng, các tài liệu về cơ sở ngành và chuyên ngành Kỹ thuật chế biến món ăn.

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH CÔNG NGHỆ MAY

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 233/QĐ-CDKTKTTW ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Trung ương)

1. Tên ngành đào tạo: Công nghệ May

Tên tiếng anh: Garment technology

2. Trình độ đào tạo: Cao đẳng

3. Mã ngành: 6540204

4. Yêu cầu về kiến thức.

* Kiến thức chung

- Có hiểu biết về chính trị, pháp luật Việt Nam, ứng dụng được tin học vào công việc và đời sống, tương thích với các ngành nghề khác theo quy định của Bộ lao động, thương binh và xã hội.

- Hiểu biết cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, truyền thống quý báu của dân tộc và của giai cấp công nhân Việt Nam.

- Biết rèn luyện sức khỏe, có kiến thức cơ bản về giáo dục thể chất, An ninh - Quốc phòng để đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

* Kiến thức chuyên môn

- Phân tích được các điều kiện cần thiết cho quá trình thiết kế, may mẫu, thiết kế và triển khai sản xuất;

- Phân tích được các đặc điểm, tính chất, cách bảo quản nguyên vật liệu may;

- Trình bày được quy trình vận hành các thiết bị may, thiết bị tự động, bán tự động, dụng cụ may công nghiệp;

- Phân tích được đặc điểm hình dáng, nhân trắc cơ thể người;

- Phân tích được đặc điểm hình dáng, kết cấu sản phẩm thông qua mẫu hình ảnh, tài liệu kỹ thuật, sản phẩm mẫu;

- Trình bày được quy trình thiết kế mẫu rập, mẫu triển khai sản xuất trên giấy, manơcanh, phần mềm thiết kế;

- Trình bày được phương pháp nhay mẫu giữa các cỡ, giác và in sơ đồ trên máy tính;

- Phân tích được quy trình xây dựng tài liệu kỹ thuật;

- Trình bày được phương pháp xây dựng định mức nguyên phụ liệu;

- Phân tích được quy trình tính định mức tiêu hao nguyên phụ liệu, lập bảng màu;

- Phân tích được quy trình thiết kế dây chuyền và triển khai dây chuyền sản xuất;
- Trình bày được quy trình may mẫu chế thử, mẫu đối và mẫu triển khai sản xuất;
- Phân tích được quy trình, phương pháp kiểm tra chất lượng sản phẩm may;
- Phân tích được quy trình quản lý tổ sản xuất và giải quyết các sự cố trên chuyền;
- Phân tích được các dạng sai hỏng trong quá trình thiết kế rập, may mẫu, thiết kế, triển khai dây chuyền sản xuất;
- Phân tích được các sự cố trong quá trình thiết kế mẫu sản xuất, may mẫu, xây dựng tài liệu kỹ thuật, thiết kế dây chuyền, triển khai sản xuất, quản lý tổ sản xuất, may dây chuyền và giác sơ đồ;
- Trình bày được các quy trình sản xuất dây chuyền Lean;
- Trình bày được quy trình áp dụng 5S trong công đoạn, vị trí thực hiện;
- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

*** Kiến thức bổ trợ**

- *Về tiếng Anh:*
- + Sử dụng được những vốn từ, thuật ngữ tiếng Anh cơ bản và tiếng Anh chuyên ngành Công nghệ May
- + Dịch thuật được một số tài liệu chuyên ngành Công nghệ May tiếng Anh.
- *Về công nghệ thông tin:*
- + Sử dụng thành thạo phần mềm tin học văn phòng;
- + Khai thác, sử dụng được một số phần mềm Công nghệ May thông dụng.
- + Khai thác hiệu quả các nguồn tài nguyên Internet để phục vụ cho mục đích nghề nghiệp.

5. Yêu cầu về kỹ năng

- Sử dụng thành thạo các thiết bị may, thiết bị tự động, bán tự động dụng cụ, cỡ gá may công nghiệp;
- Thiết kế được từ sản phẩm đơn giản đến cao cấp bằng phương pháp thiết kế trên, manocanh;
- Nhảy mẫu chính xác giữa các cỡ từ sản phẩm đơn giản đến cao cấp;
- Khai thác tốt các phần mềm phục vụ trong ngành may: Thiết kế, nhảy mẫu và giác sơ đồ trên máy tính;
- Xây dựng được tài liệu kỹ thuật may, trải vải cắt bán thành phẩm, là ép, giặt mài làm sạch và bao gói hòm hộp và định mức tiêu hao nguyên phụ liệu;

- Lập được bảng màu, quy trình may sản phẩm;
- Thiết kế và triển khai được dây chuyền sản xuất;
- May mẫu chế thử, mẫu đối và mẫu triển khai sản xuất đúng quy trình đạt yêu cầu kỹ thuật;
- Kiểm tra, đánh giá chất lượng sản phẩm may, nguyên phụ liệu đầu vào, trái vải cắt bán thành phẩm, là ép, hoàn thiện đảm bảo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật;
- Quản lý tốt tổ sản xuất và giải quyết được các sự cố trên chuyền;
- Xử lý được các dạng sai hỏng trong quá trình thiết kế rập, may mẫu, thiết kế, triển khai dây chuyền sản xuất;
- Xử lý được các sự cố trong quá trình thiết kế mẫu sản xuất, may mẫu, xây dựng tài liệu kỹ thuật, thiết kế dây chuyền, triển khai sản xuất, quản lý tổ sản xuất, may dây chuyền và giác sơ đồ;
- Triển khai được quy trình sản xuất dây chuyền Lean;
- Triển khai được quy trình áp dụng 5S trong công đoạn, vị trí thực hiện;
- Ghi được nhật ký cũng như báo cáo công việc, tiến độ công việc;
- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề;
- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.

6. Mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm

Có phẩm chất, đạo đức và sức khoẻ tốt, có tinh thần trách nhiệm, biết làm việc nhóm, độc lập, sáng tạo; có thái độ cầu thị, tích cực rèn luyện, không ngại gian khó, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có cách nhìn tích cực về xã hội, biết phân biệt đúng sai bảo vệ lẽ phải, chống lại sai trái, tuân thủ pháp luật.

7. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Thiết kế mẫu sản xuất;
- Xây dựng tài liệu kỹ thuật;
- May mẫu;
- Giác sơ đồ;
- Thiết kế dây chuyền sản xuất;
- Triển khai sản xuất;

- May dây chuyên;
- Kiểm tra chất lượng;
- Quản lý tổ sản xuất.

8. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi ra trường.

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Công nghệ May trình độ Cao đẳng có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;
- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

9. Các chương trình, tài liệu tham khảo:

- Thông tư số 46/2018/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2018 về việc Ban hành Quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng các ngành, nghề thuộc lĩnh vực vật liệu, luyện kim, sản xuất và công nghệ kỹ thuật khác.
- Chương trình đào tạo Cao đẳng ngành Công nghệ May.
- Sách, giáo trình về nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam; giáo dục thể chất, An ninh- quốc phòng; Tin học, Ngoại ngữ...
- Sách, giáo trình, bài giảng, các tài liệu về cơ sở ngành và chuyên ngành Công nghệ May.

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH CÔNG NGHỆ MAY

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 233/QĐ-CDKTKTTW ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Trung ương)

1. Tên ngành đào tạo: Công nghệ May

Tên tiếng anh: Garment technology

2. Trình độ đào tạo: Trung cấp

3. Mã ngành: 5540204

4. Yêu cầu về kiến thức.

*** Kiến thức chung**

- Có hiểu biết về chính trị, pháp luật Việt Nam, ứng dụng được tin học vào công việc và đời sống, tương thích với các ngành nghề khác theo quy định của Bộ lao động, thương binh và xã hội.

- Hiểu biết cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, truyền thống quý báu của dân tộc và của giai cấp công nhân Việt Nam.

- Biết rèn luyện sức khỏe, có kiến thức cơ bản về giáo dục thể chất, An ninh - Quốc phòng để đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

*** Kiến thức chuyên môn**

- Nhận biết được các điều kiện cần thiết cho quá trình thiết kế, may mẫu và giác sơ đồ;

- Phân tích được các tính chất, cách bảo quản nguyên vật liệu may;

- Trình bày được quy trình vận hành các thiết bị may, thiết bị tự động, bán tự động, dụng cụ may công nghiệp.;

- Nhận biết được đặc điểm hình dáng, nhân trắc cơ thể người;

- Phân tích được đặc điểm hình dáng, kết cấu sản phẩm thông qua mẫu hình ảnh, tài liệu kỹ thuật, sản phẩm mẫu;

- Trình bày được quy trình thiết kế mẫu rập, mẫu triển khai sản xuất;

- Trình bày được phương pháp nháy mẫu giữa các cỡ;

- Trình bày được quy trình xây dựng tài liệu kỹ thuật;

- Trình bày được phương pháp lập bảng màu;

- Trình bày được quy trình may mẫu chế thử, mẫu đối và mẫu triển khai sản xuất cho

các sản phẩm như: Áo sơ mi, quần âu, áo jacket, váy;

- Trình bày được quy trình, phương pháp kiểm tra chất lượng sản phẩm may;
- Trình bày được một số dạng sai hỏng trong quá trình thiết kế rập, may mẫu, may dây chuyền;
- Trình bày được quy trình áp dụng 5S trong công đoạn, vị trí thực hiện;
- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

*** Kiến thức bổ trợ**

- Về tiếng Anh:
 - + Sử dụng được những vốn từ, thuật ngữ tiếng Anh cơ bản và tiếng Anh chuyên ngành Công nghệ May
 - + Dịch thuật được một số tài liệu chuyên ngành Công nghệ May tiếng Anh.
- Về công nghệ thông tin:
 - + Sử dụng thành thạo phần mềm tin học văn phòng;
 - + Khai thác, sử dụng được một số phần mềm Công nghệ May thông dụng.
 - + Khai thác hiệu quả các nguồn tài nguyên Internet để phục vụ cho mục đích nghề nghiệp.

5. Yêu cầu về Kỹ năng

- Sử dụng thành thạo các thiết bị may, thiết bị tự động, bán tự động dụng cụ, cỡ gá may công nghiệp;
- Thiết kế được từ sản phẩm đơn giản như áo sơ mi, quần âu, áo jacket, váy bằng phương pháp thiết kế trên giấy, manocanh;
- Nhảy mẫu chính xác giữa các cỡ cho sản phẩm đơn giản;
- Ứng dụng linh hoạt các phương pháp giác sơ đồ cho sản phẩm đảm bảo đạt yêu cầu kỹ thuật;
- Xây dựng được tài liệu kỹ thuật may, trải vải cắt bán thành phẩm, là ép, bao gói hòm hộp;
- Lập được bảng màu, quy trình may sản phẩm;
- May mẫu chế thử, mẫu đối và mẫu triển khai sản xuất đúng quy trình đạt yêu cầu kỹ thuật đối với các sản phẩm đơn giản;
- Kiểm tra, đánh giá chất lượng sản phẩm may, nguyên phụ liệu đầu vào, trải vải cắt bán thành phẩm, là ép, hoàn thiện đảm bảo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật;

- Xử lý được một số dạng sai hỏng trong quá trình thiết kế rập, may mẫu;
- Triển khai được quy trình áp dụng 5S trong công đoạn, vị trí thực hiện;
- Ghi được nhật ký cũng như báo cáo công việc, tiến độ công việc;
- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề;
- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 1/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.

6. Mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm

Có phẩm chất, đạo đức và sức khoẻ tốt, có tinh thần trách nhiệm, biết làm việc nhóm, độc lập, sáng tạo; có thái độ cầu thị, tích cực rèn luyện, không ngại gian khó, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có cách nhìn tích cực về xã hội, biết phân biệt đúng sai bảo vệ lẽ phải, chống lại sai trái, tuân thủ pháp luật.

7. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Thiết kế mẫu sản xuất;
- Xây dựng tài liệu kỹ thuật;
- May mẫu;
- Giác sơ đồ;
- May dây chuyên;
- Kiểm tra chất lượng.

8. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi ra trường.

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Công nghệ may trình độ trung cấp có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;
- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

9. Các chương trình, tài liệu tham khảo:

- Thông tư số 46/2018/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2018 về việc Ban hành Quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được

sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng các ngành, nghề thuộc lĩnh vực vật liệu, luyện kim, sản xuất và công nghệ kỹ thuật khác.

- Chương trình đào tạo Trung cấp ngành Công nghệ May

- Sách, giáo trình về nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam; giáo dục thể chất, An ninh- quốc phòng; Tin học, Ngoại ngữ...

- Sách, giáo trình, bài giảng, các tài liệu về cơ sở ngành và chuyên ngành Công nghệ May.

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH CÔNG NGHỆ MAY

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 233/QĐ-CDKTKTTW ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Trung ương)

1. Tên ngành đào tạo: Công nghệ May

Tên tiếng anh: Garment technology

2. Trình độ đào tạo: Sơ cấp

3. Mã ngành:

4. Yêu cầu về kiến thức.

- Phân tích được các tính chất, cách bảo quản nguyên vật liệu may;
- Trình bày được quy trình vận hành các thiết bị may, thiết bị tự động, bán tự động, dụng cụ may công nghiệp.;
- Phân tích được đặc điểm hình dáng, kết cấu sản phẩm thông qua mẫu hình ảnh, tài liệu kỹ thuật, sản phẩm mẫu;
- Trình bày được phương pháp nhảy mẫu giữa các cỡ;
- Trình bày được quy trình may mẫu chế thử, mẫu đối và mẫu triển khai sản xuất cho các sản phẩm như: Áo sơ mi,
- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

5. Yêu cầu về Kỹ năng

- Sử dụng thành thạo các thiết bị may, thiết bị tự động, bán tự động dụng cụ, cỡ gá may công nghiệp;
- Thiết kế được từ sản phẩm đơn giản như áo sơ mi,
- Nhảy mẫu chính xác giữa các cỡ cho sản phẩm đơn giản;
- Xây dựng được tài liệu kỹ thuật may, trải vải cắt bán thành phẩm, là ép, bao gói hòm hộp;
- May mẫu chế thử, mẫu đối và mẫu triển khai sản xuất đúng quy trình đạt yêu cầu kỹ thuật đối với các sản phẩm đơn giản;

6. Mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm

Có phẩm chất, đạo đức và sức khỏe tốt, có tinh thần trách nhiệm, biết làm việc nhóm, độc lập, sáng tạo; có thái độ cầu thị, tích cực rèn luyện, không ngại gian khó, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có cách nhìn tích cực về xã hội, biết phân biệt đúng sai bảo vệ lẽ phải, chống lại sai trái, tuân thủ pháp luật.

7. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- May mẫu;
- May dây chuyên;

8. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi ra trường.

- Khối lượng khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Công nghệ may trình độ Sơ cấp có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;
- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

9. Các chương trình, tài liệu tham khảo:

- Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Bộ Lao động
- Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo trình độ sơ cấp, có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 12 năm 2015, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Thông tư số 34/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 quy định về đào tạo trình độ sơ cấp, Thông tư số 43/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 quy định về đào tạo thường xuyên.

- Sách, giáo trình, bài giảng, các tài liệu về cơ sở ngành và chuyên ngành Công nghệ May.

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN - ĐIỆN TỬ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 233/QĐ-CDKTKTTW ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Trung ương)

1. Tên ngành đào tạo: Công nghệ Kỹ thuật điện - Điện tử

Tên tiếng anh: Electric, electronic engineering

2. Trình độ đào tạo: Cao đẳng

3. Mã ngành: 6510303

4. Yêu cầu về kiến thức.

* Kiến thức chung

- Có hiểu biết về chính trị, pháp luật Việt Nam, ứng dụng được tin học vào công việc và đời sống, tương thích với các ngành nghề khác theo quy định của Bộ lao động, thương binh và xã hội.

- Hiểu biết cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, truyền thống quý báu của dân tộc và của giai cấp công nhân Việt Nam.

- Biết rèn luyện sức khỏe, có kiến thức cơ bản về giáo dục thể chất, An ninh - Quốc phòng để đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

* Kiến thức chuyên môn

- Vận dụng các định luật cơ bản để tính toán được các mạch điện, mạch từ thông dụng; đọc được các thông số điện trên các thiết bị điện, các linh kiện điện tử. Biết các biện pháp an toàn để phòng tránh tai nạn điện khi lao động và biết cách sơ cứu người bị điện giật.

- Nắm vững kiến thức về nguyên lý và hoạt động các hệ thống phát, truyền tải, phân phối và tiêu thụ điện, hệ thống chiếu sáng, hệ thống điều khiển tự động công nghiệp, các thiết bị điện trong công nghiệp và dân dụng để tính toán, sửa chữa, vận hành các thiết bị điện trong hệ thống.

- Giải thích chính xác quy cách, tính chất của các loại vật liệu, linh kiện thường dùng trong lĩnh vực điện, điện tử;

- Mô tả được tính chất, cấu tạo, nguyên lý hoạt động, ứng dụng của các thiết bị điện, điện tử;

- Trình bày được cấu tạo, nguyên lý hoạt động, ứng dụng của các hệ thống điện, điện tử trong công nghiệp;

- Trình bày được phương pháp sử dụng các thiết bị đo, dụng cụ cầm tay vào nghề điện, điện tử

- Trình bày được quy trình lắp ráp thiết bị điện, điện tử;
- Mô tả chính xác trình tự sửa chữa các thiết bị điện, điện tử;
- Trình bày được phương pháp vẽ, thiết kế, chế tạo mạch in;
- Trình bày được các phương pháp lập trình PLC, vi điều khiển vào hệ thống điện, điện tử;
- Liệt kê đầy đủ các phương pháp tính toán trong thiết kế các hệ thống điện, điện tử;
- Mô tả được quy trình vận hành, bảo trì, lắp đặt hệ thống phân phối cung cấp điện và các hệ thống điện dân dụng, công nghiệp;
- Lập được kế hoạch tư vấn, giám sát và điều hành các dự án lĩnh vực điện, điện tử;
- Mô tả được kế hoạch tư vấn, giám sát và điều hành các dự án lĩnh vực điện, điện tử;
- Liệt kê trách nhiệm và nhiệm vụ của bản thân trong mối quan hệ với các thành viên trong nhóm/bộ phận;
- Giải thích cách thức thực hiện công việc theo hướng thúc đẩy hợp tác với các thành viên trong nhóm đạt được mục tiêu đã đề ra;
- Liệt kê được quy trình bàn giao ca, ghi nhật ký công việc;
- Trình bày được các tiêu chuẩn an toàn lao động;
- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

*** Kiến thức bổ trợ**

- *Về tiếng Anh:*
 - + Sử dụng được những vốn từ, thuật ngữ tiếng Anh cơ bản và tiếng Anh chuyên ngành điện, điện tử;
 - + Dịch thuật được một số tài liệu kỹ thuật Điện tiếng Anh.
- *Về công nghệ thông tin:*
 - + Sử dụng thành thạo phần mềm tin học văn phòng;
 - + Khai thác hiệu quả các nguồn tài nguyên Internet để phục vụ cho mục đích nghề nghiệp.

5. Yêu cầu về kỹ năng

- Sử dụng thành thạo các dụng cụ hỗ trợ cầm tay nghề điện, điện tử;
- Đọc được chính xác các bản vẽ kỹ thuật của nghề (Bản vẽ sơ đồ lắp ráp, bản vẽ sơ đồ nguyên lý); liệt kê được vật tư, linh kiện cần cho mạch điện;
- Lắp ráp thuận thực các thiết bị điện, điện tử;

- Đo, kiểm tra, sửa chữa thành thạo các thiết bị điện, điện tử;
 - Tính toán, thiết kế được mạch điện tử và các hệ thống hệ thống điện công nghiệp theo đúng yêu cầu;
 - Sử dụng thuần thục các phần mềm thiết kế điện, điện tử;
 - Lắp ráp các mạch điện tử đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
 - Lập được kế hoạch, tổ chức và thực hiện lắp đặt hệ thống phân phối cung cấp điện, hệ thống điện công nghiệp và các hệ thống tự động hóa trong công nghiệp;
 - Vận hành thuần thục hệ thống phân phối cung cấp điện, hệ thống điện công nghiệp và các hệ thống tự động hóa trong công nghiệp;
 - Lập trình vi điều khiển, PLC cho hệ thống điện, điện tử;
 - Sử dụng thuần thục các phần mềm ứng dụng phục vụ cho chuyên ngành, quản lý và tổ chức sản xuất;
 - Lập được kế hoạch tư vấn, giám sát và điều hành các dự án lĩnh vực điện, điện tử;
 - Giải đáp được các thắc mắc, từ đó lập được kế hoạch cung cấp các yêu cầu và lựa chọn được sản phẩm đáp ứng nhu cầu cho khách hàng;
 - Hỗ trợ các thành viên trong nhóm hay bộ phận để đảm bảo đạt mục tiêu đã đề ra.
 - Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề;
 - Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.
- + Biết giao tiếp và phối hợp làm việc theo nhóm;
 - + Phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn của ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử;
 - + Tổ chức chỉ đạo, quản lý, giám sát kỹ thuật tổ, nhóm thực hiện công việc hoặc phối hợp giải quyết công việc;

6. Mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm

Có phẩm chất, đạo đức và sức khỏe tốt, có tinh thần trách nhiệm, biết làm việc nhóm, độc lập, sáng tạo; có thái độ cầu thị, tích cực rèn luyện, không ngại gian khó, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có cách nhìn tích cực về xã hội, biết phân biệt đúng sai bảo vệ lẽ phải, chống lại sai trái, tuân thủ pháp luật.

7. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Lắp đặt thiết bị điện;
- Lắp ráp thiết bị điện tử;
- Sửa chữa thiết bị điện;
- Sửa chữa thiết bị điện tử;
- Thi công, vận hành hệ thống phân phối cung cấp điện;
- Thiết kế, lắp ráp mạch điện tử;
- Vận hành, bảo trì, sửa chữa hệ thống điều khiển tự động hóa;
- Thiết kế, thi công, vận hành và bảo trì hệ thống điện công nghiệp;
- Tư vấn, giám sát và điều hành các dự án lĩnh vực điện, điện tử;

8. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi ra trường.

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Công nghệ kỹ thuật điện - điện tử trình độ cao đẳng có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;
- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

9. Các chương trình, tài liệu tham khảo:

- Thông tư số 45/2018/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2018 về việc Ban hành Quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng nhóm các ngành, nghề thuộc lĩnh vực công nghệ kỹ thuật kiến trúc, công trình xây dựng, cơ khí, điện, điện tử, truyền thông và hóa học
- Chương trình đào tạo Cao đẳng ngành công nghệ kỹ thuật điện, điện tử.
- Sách, giáo trình về nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam; giáo dục thể chất, An ninh- quốc phòng; Tin học, Ngoại ngữ...
- Sách, giáo trình, bài giảng, các tài liệu về cơ sở ngành và chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử.

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH ĐIỆN CÔNG NGHIỆP & DÂN DỤNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 233/QĐ-CDKTKTTW ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Trung ương)

1. Tên ngành đào tạo: Điện công nghiệp & Dân dụng

Tên tiếng anh: Industrial and household electrics

2. Trình độ đào tạo: Trung cấp

3. Mã ngành: 5520223

4. Yêu cầu về kiến thức.

* Kiến thức chung

- Có hiểu biết về chính trị, pháp luật Việt Nam, ứng dụng được tin học vào công việc và đời sống, tương thích với các ngành nghề khác theo quy định của Bộ lao động, thương binh và xã hội.

- Hiểu biết cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, truyền thống quý báu của dân tộc và của giai cấp công nhân Việt Nam.

- Biết rèn luyện sức khỏe, có kiến thức cơ bản về giáo dục thể chất, An ninh - Quốc phòng để đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

* Kiến thức chuyên môn

- Vận dụng các định luật cơ bản để tính toán được các mạch điện, mạch từ thông dụng; đọc được các thông số điện trên các thiết bị điện, các linh kiện điện tử. Biết các biện pháp an toàn để phòng tránh tai nạn điện khi lao động và biết cách sơ cứu người bị điện giật.

- Nắm vững kiến thức về nguyên lý và hoạt động các hệ thống phát, truyền tải, phân phối và tiêu thụ điện, hệ thống chiếu sáng, hệ thống điều khiển tự động công nghiệp, các thiết bị điện trong công nghiệp và dân dụng để tính toán, sửa chữa, vận hành các thiết bị điện trong hệ thống.

- Giải thích được chính xác quy cách, tính chất của các loại vật liệu, linh kiện thường dùng trong lĩnh vực điện công nghiệp, điện dân dụng;

- Phân tích tính chất, cấu tạo, nguyên lý hoạt động, ứng dụng của các thiết bị điện công nghiệp, điện dân dụng;

- Phân tích được cấu tạo, nguyên lý hoạt động, ứng dụng của các hệ thống điện, điện tử trong công nghiệp;

- Trình bày được phương pháp sử dụng các thiết bị đo, dụng cụ cầm tay vào nghề

điện công nghiệp, điện dân dụng;

- Phân tích quy trình lắp đặt, vận hành hệ thống điện công nghiệp, điện dân dụng;
- Liệt kê trách nhiệm và nhiệm vụ của bản thân trong mối quan hệ với các thành viên trong nhóm/bộ phận;
- Giải thích được cách thực hiện công việc theo hướng thúc đẩy hợp tác với các thành viên trong nhóm đạt được mục tiêu đã đề ra;
- Xác định được quy trình bàn giao ca, ghi nhật ký công việc;
- Xác định được các tiêu chuẩn an toàn lao động;
- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

*** Kiến thức bổ trợ**

- *Về tiếng Anh:*

+ Sử dụng được những vốn từ, thuật ngữ tiếng Anh cơ bản và tiếng Anh chuyên ngành điện công nghiệp & Dân dụng.

+ Dịch thuật được một số tài liệu kỹ thuật Điện tiếng Anh.

- *Về công nghệ thông tin:*

+ Sử dụng thành thạo phần mềm tin học văn phòng;

+ Khai thác hiệu quả các nguồn tài nguyên Internet để phục vụ cho mục đích nghề nghiệp.

5. Yêu cầu về kỹ năng

- Đọc được các bản vẽ kỹ thuật của nghề (Bản vẽ sơ đồ nguyên lý, bản vẽ sơ đồ lắp đặt,); thống kê được thiết bị, vật tư và linh kiện cần cho mạch điện;

- Sử dụng thành thạo các dụng cụ hỗ trợ cầm tay nghề điện công nghiệp, điện dân dụng;

- Lắp ráp được các mạch điện tử cơ bản;

- Thực hiện lắp đặt thiết bị điện công nghiệp, điện dân dụng;

- Đo, kiểm tra, sửa chữa các thiết bị điện, điện tử căn bản trong công nghiệp và dân dụng;

- Thi công, vận hành đúng quy trình hệ thống phân phối cung cấp điện;

- Lắp đặt, vận hành đúng quy trình hệ thống điện dân dụng và công nghiệp;

- Vận hành được thiết bị trong dây chuyền sản xuất tự động hóa;

- Giải đáp được các thắc mắc, từ đó lập được kế hoạch cung cấp các yêu cầu và lựa

chọn được sản phẩm đáp ứng nhu cầu cho khách hàng;

- Hỗ trợ các thành viên trong nhóm để đảm bảo đạt mục tiêu đã đề ra;
- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; ứng dụng công nghệ thông tin trong một số công việc chuyên môn của ngành, nghề;
- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 1/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào một số công việc chuyên môn của ngành, nghề.

+ Biết giao tiếp và phối hợp làm việc theo nhóm;

+ Phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn của ngành điện công nghiệp, điện dân dụng;

+ Tổ chức chỉ đạo, quản lý, giám sát kỹ thuật tổ, nhóm thực hiện công việc hoặc phối hợp giải quyết công việc;

6. Mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm

Có phẩm chất, đạo đức và sức khỏe tốt, có tinh thần trách nhiệm, biết làm việc nhóm, độc lập, sáng tạo; có thái độ cầu thị, tích cực rèn luyện, không ngại gian khó, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có cách nhìn tích cực về xã hội, biết phân biệt đúng sai bảo vệ lẽ phải, chống lại sai trái, tuân thủ pháp luật.

7. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Lắp đặt thiết bị điện;
- Lắp ráp thiết bị điện công nghiệp, điện dân dụng;
- Sửa chữa thiết bị điện công nghiệp;
- Sửa chữa thiết bị điện dân dụng;
- Thi công, vận hành hệ thống phân phối cung cấp điện;
- Lắp ráp mạch điện;
- Vận hành hệ thống điều khiển tự động hóa công nghiệp;
- Thi công, vận hành hệ thống điện dân dụng và công nghiệp;
- Kinh doanh thiết bị điện, điện dân dụng;

8. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi ra trường.

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề điện công nghiệp và dân dụng trình độ trung cấp có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;

- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

9. Các chương trình, tài liệu tham khảo:

- Thông tư số 45/2018/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2018 về việc Ban hành Quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng nhóm các ngành, nghề thuộc lĩnh vực công nghệ kỹ thuật kiến trúc, công trình xây dựng, cơ khí, điện, điện tử, truyền thông và hóa học

- Chương trình đào tạo trung cấp ngành điện công nghiệp và dân dụng.

- Sách, giáo trình về nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam; giáo dục thể chất, An ninh- quốc phòng; Tin học, Ngoại ngữ...

- Sách, giáo trình, bài giảng, các tài liệu về cơ sở ngành và chuyên ngành điện công nghiệp và dân dụng.

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH ĐIỆN CÔNG NGHIỆP

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 233/QĐ-CDKTKTTW ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Trung ương)

1. Tên ngành đào tạo: Điện công nghiệp

Tên tiếng anh: Industrial electronics

2. Trình độ đào tạo: Sơ cấp

3. Mã ngành:

4. Yêu cầu về kiến thức.

- Vận dụng các định luật cơ bản để tính toán được các mạch điện, mạch từ thông dụng; đọc được các thông số điện trên các thiết bị điện, các linh kiện điện tử. Biết các biện pháp an toàn để phòng tránh tai nạn điện khi lao động và biết cách sơ cứu người bị điện giật.

- Nắm vững kiến thức về nguyên lý và hoạt động các hệ thống phát, truyền tải, phân phối và tiêu thụ điện, hệ thống chiếu sáng, hệ thống điều khiển tự động công nghiệp, các thiết bị điện trong công nghiệp để tính toán, sửa chữa, vận hành các thiết bị điện trong hệ thống.

- Giải thích được chính xác quy cách, tính chất của các loại vật liệu, linh kiện thường dùng trong lĩnh vực điện công nghiệp.

- Phân tích tính chất, cấu tạo, nguyên lý hoạt động, ứng dụng của các thiết bị điện công nghiệp

- Trình bày được phương pháp sử dụng các thiết bị đo, dụng cụ cầm tay vào nghề điện công nghiệp

- Xác định được các tiêu chuẩn an toàn lao động;

5. Yêu cầu về kỹ năng

- Đọc được các bản vẽ kỹ thuật của nghề (Bản vẽ sơ đồ nguyên lý, bản vẽ sơ đồ lắp đặt,); thống kê được thiết bị, vật tư và linh kiện cần cho mạch điện;

- Sử dụng thành thạo các dụng cụ hỗ trợ cầm tay nghề điện công nghiệp

- Lắp ráp được các mạch điện tử cơ bản;

- Đo, kiểm tra, sửa chữa các thiết bị điện, điện tử căn bản trong công nghiệp

- Hỗ trợ các thành viên trong nhóm để đảm bảo đạt mục tiêu đã đề ra;

6. Mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm

Có phẩm chất, đạo đức và sức khỏe tốt, có tinh thần trách nhiệm, biết làm việc nhóm, độc lập, sáng tạo; có thái độ cầu thị, tích cực rèn luyện, không ngại gian khó, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có cách nhìn tích cực về xã hội, biết phân biệt đúng sai bảo vệ lẽ phải, chống lại sai trái, tuân thủ pháp luật.

7. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Lắp đặt thiết bị điện;
- Lắp ráp thiết bị điện công nghiệp
- Sửa chữa thiết bị điện công nghiệp;
- Lắp ráp mạch điện;
- Thi công, vận hành hệ thống điện công nghiệp;

8. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi ra trường.

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề điện công nghiệp trình độ Sơ cấp có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;
- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

9. Các chương trình, tài liệu tham khảo:

- Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Bộ Lao động
- Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo trình độ sơ cấp, có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 12 năm 2015, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Thông tư số 34/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 quy định về đào tạo trình độ sơ cấp, Thông tư số 43/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 quy định về đào tạo thường xuyên.

- Sách, giáo trình, bài giảng, các tài liệu về cơ sở ngành và chuyên ngành điện công nghiệp và dân dụng.

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH ĐIỆN DÂN DỤNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 233/QĐ-CDKTKTTW ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Trung ương)

1. Tên ngành đào tạo: Điện dân dụng

Tên tiếng anh: Household electronics

2. Trình độ đào tạo: Sơ cấp

3. Mã ngành:

4. Yêu cầu về kiến thức.

- Vận dụng các định luật cơ bản để tính toán được các mạch điện, mạch từ thông dụng; đọc được các thông số điện trên các thiết bị điện, các linh kiện điện tử. Biết các biện pháp an toàn để phòng tránh tai nạn điện khi lao động và biết cách sơ cứu người bị điện giật.
- Nắm vững kiến thức về nguyên lý và hoạt động các hệ thống phát, truyền tải, phân phối và tiêu thụ điện, hệ thống chiếu sáng, hệ thống điều khiển tự động công nghiệp, các thiết bị điện dân dụng để tính toán, sửa chữa, vận hành các thiết bị điện trong hệ thống.
- Giải thích được chính xác quy cách, tính chất của các loại vật liệu, linh kiện thường dùng trong lĩnh vực điện dân dụng;
- Phân tích tính chất, cấu tạo, nguyên lý hoạt động, ứng dụng của các thiết bị điện dân dụng;
- Trình bày được phương pháp sử dụng các thiết bị đo, dụng cụ cầm tay vào nghề điện dân dụng;
- Xác định được các tiêu chuẩn an toàn lao động;

5. Yêu cầu về kỹ năng

- Đọc được các bản vẽ kỹ thuật của nghề (Bản vẽ sơ đồ nguyên lý, bản vẽ sơ đồ lắp đặt.); thống kê được thiết bị, vật tư và linh kiện cần cho mạch điện;
- Sử dụng thành thạo các dụng cụ hỗ trợ cầm tay nghề điện công nghiệp, điện dân dụng;
- Lắp ráp được các mạch điện tử cơ bản;
- Thực hiện lắp đặt thiết bị điện dân dụng;
- Đo, kiểm tra, sửa chữa các thiết bị điện, điện tử căn bản trong dân dụng;
- Lắp đặt, vận hành đúng quy trình hệ thống điện dân dụng
- Hỗ trợ các thành viên trong nhóm để đảm bảo đạt mục tiêu đã đề ra;

6. Mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm

Có phẩm chất, đạo đức và sức khỏe tốt, có tinh thần trách nhiệm, biết làm việc nhóm, độc lập, sáng tạo; có thái độ cầu thị, tích cực rèn luyện, không ngại gian khó, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có cách nhìn tích cực về xã hội, biết phân biệt đúng sai bảo vệ lẽ phải, chống lại sai trái, tuân thủ pháp luật.

7. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Lắp đặt thiết bị điện;
- Lắp ráp thiết bị điện dân dụng;
- Sửa chữa thiết bị điện dân dụng;
- Lắp ráp mạch điện;
- Thi công, vận hành hệ thống điện dân dụng
- Kinh doanh thiết bị điện, điện dân dụng;

8. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi ra trường.

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề điện dân dụng trình độ Sơ cấp có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;
- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

9. Các chương trình, tài liệu tham khảo:

- Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Bộ Lao động
- Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo trình độ sơ cấp, có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 12 năm 2015, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Thông tư số 34/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 quy định về đào tạo trình độ sơ cấp, Thông tư số 43/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 quy định về đào tạo thường xuyên.

- Sách, giáo trình, bài giảng, các tài liệu về cơ sở ngành và chuyên ngành điện công nghiệp và dân dụng.

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH DU LỊCH LỮ HÀNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 233/QĐ-CDKTKTTW ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Trung ương)

1. Tên ngành đào tạo: Du lịch lữ hành

Tên tiếng anh: Tourism and Hospitality management

2. Trình độ đào tạo: Trung cấp

3. Mã ngành: 5810101

4. Yêu cầu về kiến thức.

* Kiến thức chung

- Có hiểu biết về chính trị, pháp luật Việt Nam, ứng dụng được tin học vào công việc và đời sống, tương thích với các ngành nghề khác theo quy định của Bộ lao động, thương binh và xã hội.

- Hiểu biết cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, truyền thống quý báu của dân tộc và của giai cấp công nhân Việt Nam.

- Biết rèn luyện sức khỏe, có kiến thức cơ bản về giáo dục thể chất, An ninh - Quốc phòng để đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

* Kiến thức chuyên môn

- Trình bày được đặc điểm đặc trưng của văn hóa vùng miền, dân tộc;
- Trình bày được các tuyến, điểm du lịch cụ thể, hệ thống tài nguyên du lịch của các tuyến điểm, vùng miền;

- Mô tả được các quy trình nghiệp vụ cơ bản của người hướng dẫn viên;
- Trình bày được những đặc điểm văn hóa, lịch sử, xã hội chuyên sâu, khác biệt của điểm du lịch;

- Trình bày được đặc điểm, giá trị nổi bật của điểm du lịch (giá trị cảnh quan, thẩm mỹ, lịch sử, văn hóa, khoa học.);

- Mô tả được quy trình tổ chức thực hiện chương trình du lịch, kiến thức về viết bài thuyết minh, hướng dẫn đối tượng tham quan du lịch; quy trình xử lý các tình huống phát sinh trong quá trình thực hiện chương trình du lịch; cách thức tổ chức các

hoạt động hoạt náo cho khách du lịch;

- Mô tả được các quy trình nghiệp vụ cơ bản của tổ chức xúc tiến, quảng cáo và bán sản phẩm, thiết lập và duy trì các mối quan hệ với các đối tác, chăm sóc khách hàng và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình điều hành thực

hiện chương trình du lịch;

- Thiết kế được chương trình du lịch, điều hành và tổ chức thực hiện chương trình du lịch, đánh giá kết quả kinh doanh và tổng kết công việc;

- Xác định được kiến thức về nhiều lĩnh vực khác nhau (địa lý, cảnh quan, lịch sử dân tộc, đất nước.) của các quốc gia;

- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

*** Kiến thức bổ trợ**

- + Sử dụng được những vốn từ, thuật ngữ tiếng Anh cơ bản và tiếng Anh chuyên ngành Du lịch lữ hành

- + Dịch thuật được một số tài liệu chuyên ngành Du lịch lữ hành ứng dụng tiếng Anh.

- + Khai thác hiệu quả các nguồn tài nguyên Internet để phục vụ cho mục đích nghề nghiệp.

5. Yêu cầu về kỹ năng

- Xây dựng và bán được các sản phẩm du lịch như chương trình du lịch tham quan thuần túy, chương trình teambuilding, chương trình du lịch MICE, chương trình gala lunch/dinner;

- Tổ chức hoạt động tham quan, vui chơi, giải trí cho khách du lịch;

- Thuyết minh tại điểm du lịch và trên các phương tiện giao thông;

- Sử dụng đúng, an toàn các loại trang thiết bị hỗ trợ tại điểm tham quan và trên phương tiện phục vụ khách du lịch;

- Điều hành được các công việc hàng ngày và quản lý thời gian cá nhân và nhóm làm việc một cách hiệu quả;

- Giám sát, kiểm tra, đánh giá kết quả công việc đảm bảo đúng quy trình và tiêu chuẩn tại bộ phận hướng dẫn du lịch;

- Giải quyết được các yêu cầu và tình huống trong quá trình phục vụ khách;

- Giao tiếp lịch sự, thân thiện với khách hàng, cấp trên và đồng nghiệp;
- Làm được các loại mẫu biểu, báo cáo, văn bản đối nội, hợp đồng thông dụng đối với các đơn vị đối tác du lịch và khách hàng;
- Thực hiện được thao tác nghiệp vụ thanh toán, các giao dịch với các nhà cung ứng dịch vụ và khách hàng;
- Sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong một số công việc chuyên môn của ngành, nghề.
- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 1/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam, ứng dụng được ngoại ngữ vào một số công việc chuyên môn của ngành, nghề;

6. Mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm

Có phẩm chất, đạo đức và sức khỏe tốt, có tinh thần trách nhiệm, biết làm việc nhóm, độc lập, sáng tạo; có thái độ cầu thị, tích cực rèn luyện, không ngại gian khó, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có cách nhìn tích cực về xã hội, biết phân biệt đúng sai bảo vệ lẽ phải, chống lại sai trái, tuân thủ pháp luật.

7. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Hướng dẫn du lịch nội địa;
- Hướng dẫn tại điểm.

8. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi ra trường.

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Du lịchữ hành trình độ trung cấp có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;
- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

9. Các chương trình, tài liệu tham khảo:

- Thông tư số 25/2020/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2020 về việc Ban hành quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng của 90 ngành, nghề đào tạo.

- Chương trình đào tạo trung cấp ngành Du lịch lữ hành.

- Sách, giáo trình về nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam; giáo dục thể chất, An ninh- quốc phòng; Tin học, Ngoại ngữ...

- Sách, giáo trình, bài giảng, các tài liệu về cơ sở ngành và chuyên ngành Du lịch lữ hành.

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH DU LỊCH LỮ HÀNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 233/QĐ-CDKTKTTW ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Trung ương)

1. Tên ngành đào tạo: Du lịch lữ hành

Tên tiếng anh: Tourism and Hospitality management

2. Trình độ đào tạo: Sơ cấp

3. Mã ngành:

4. Yêu cầu về kiến thức.

- Người học có thể trình bày được những kiến thức cơ bản về du lịch lữ hành như: Tổng quan du lịch, tâm lý khách du lịch, Tuyên điểm du lịch Việt nam; Văn hóa Việt nam;

- Người học có thể mô tả được quy trình tổ chức thực hiện chương trình du lịch, quy trình xử lý các tình huống phát sinh trong quá trình thực hiện chương trình du lịch.

- Người học có thể phân tích được các công việc của hướng dẫn viên du lịch; các hoạt động kinh doanh lữ hành.

5. Yêu cầu về kỹ năng

Sau khi học xong, người học có được các kỹ năng nghề nghiệp trong các công việc như:

- Chuẩn bị, tổ chức thực hiện chương trình, thuyết minh, hướng dẫn tham quan;

- Quản lý đoàn khách, hỗ trợ quảng cáo tiếp thị và bán chương trình, thiết lập và duy trì các mối quan hệ với đối tác,

- Giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện chương trình du lịch, chăm sóc khách hàng sau bán...

6. Mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm

Có phẩm chất, đạo đức và sức khỏe tốt, có tinh thần trách nhiệm, biết làm việc nhóm, độc lập, sáng tạo; có thái độ cầu thị, tích cực rèn luyện, không ngại gian khó, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có cách nhìn tích cực về xã hội, biết phân biệt đúng sai bảo vệ lẽ phải, chống lại sai trái, tuân thủ pháp luật.

7. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có được những kiến thức và kỹ năng cần thiết để có thể đảm đương các vị trí sau:

- Hướng dẫn viên tại điểm tham quan; Hướng dẫn viên địa phương; Hướng dẫn viên toàn tuyến; Hướng dẫn viên dưới các hình thức du lịch khác;

- Nhân viên đại lý lữ hành; nhân viên bán chương trình du lịch, trợ lý điều hành tour, nhân viên điều hành tour và các vị trí khác trong doanh nghiệp lữ hành tùy theo khả năng cá nhân và yêu cầu của công việc.

8. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi ra trường.

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Du lịch lữ hành trình độ sơ cấp có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;

- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

9. Các chương trình, tài liệu tham khảo:

- Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo trình độ sơ cấp, có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 12 năm 2015, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Thông tư số 34/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 quy định về đào tạo trình độ sơ cấp, Thông tư số 43/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 quy định về đào tạo thường xuyên.

- Sách, giáo trình, bài giảng, các tài liệu về cơ sở ngành và chuyên ngành Du lịch lữ hành.

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH KẾ TOÁN

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 233/QĐ-CDKTKTTW ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Trung ương)

1. Tên ngành đào tạo: Kế toán

Tên tiếng anh: Accounting

2. Trình độ đào tạo: Cao đẳng

3. Mã ngành: 6340301

4. Yêu cầu về kiến thức.

*** Kiến thức chung**

- Có hiểu biết về chính trị, pháp luật Việt Nam, ứng dụng được tin học vào công việc và đời sống, tương thích với các ngành nghề khác theo quy định của Bộ lao động, thương binh và xã hội.

- Hiểu biết cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, truyền thống quý báu của dân tộc và của giai cấp công nhân Việt Nam.

- Biết rèn luyện sức khỏe, có kiến thức cơ bản về giáo dục thể chất, An ninh - Quốc phòng để đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

*** Kiến thức chuyên môn**

- Trình bày được các chuẩn mực kế toán Việt Nam;

- Trình bày được các nội dung trong chế độ kế toán và các quy định cốt lõi trong hệ thống văn bản pháp luật về thuế;

- Xác định được vị trí, vai trò của kế toán trong ngành kinh tế;

- Mô tả được cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của các bộ phận trong doanh nghiệp, mối quan hệ giữa các bộ phận trong doanh nghiệp;

- Mô tả được các loại chứng từ kế toán và phương pháp lập chứng từ kế toán sử dụng trong các vị trí việc làm;

- Trình bày được phương pháp thu thập, sắp xếp, quản lý, lưu trữ hồ sơ, sổ sách chứng từ kế toán;

- Trình bày phương pháp ghi sổ kế toán chi tiết và sổ kế toán tổng hợp;

- Trình bày được phương pháp kiểm tra, đối chiếu, xử lý trong công tác kế toán;
- Sau khi tốt nghiệp sinh viên hiểu được kiến thức về kế toán tài chính trong các loại hình Doanh nghiệp, Hợp tác xã, đơn vị Hành chính sự nghiệp và các đơn vị khác.
 - Hướng dẫn các bộ phận liên quan thực hiện đúng chế độ ghi chép ban đầu.
 - Biết khai thác, ứng dụng các phần mềm kế toán vào quản lý tài chính của doanh nghiệp.
 - Biết được phương pháp sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp, trong nghiên cứu để soạn thảo các hợp đồng thương mại;
 - Vận dụng được các văn bản liên quan đến ngành kinh tế;
 - Phân bổ được doanh thu nhận trước, ghi nhận doanh thu, thu nhập theo cơ sở dồn tích;
 - Phân bổ được chi phí trả trước, trích trước phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
 - Trình bày được phương pháp ghi sổ kế toán chi tiết và sổ kế toán tổng hợp; phương pháp thu thập, sắp xếp, quản lý, lưu trữ hồ sơ, sổ sách chứng từ kế toán; phương pháp kiểm tra, đối chiếu, xử lý trong công tác kế toán; các phương pháp kê khai thuế, báo cáo ấn chỉ; phương pháp lập báo cáo tài chính; phương pháp lập báo cáo kế toán quản trị; phương pháp phân tích tình hình tài chính cơ bản của doanh nghiệp;
 - Trình bày được phương pháp sử dụng phần mềm hỗ trợ kê khai thuế, phần mềm kê khai hải quan, biết cách sử dụng chữ ký số khi nộp tờ khai, nộp thuế điện tử;
 - Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

*** Kiến thức bổ trợ**

- Về tiếng Anh:
 - + Sử dụng được những vốn từ, thuật ngữ tiếng Anh cơ bản và tiếng Anh chuyên ngành Kế toán
 - + Dịch thuật được một số tài liệu chuyên ngành Kế toán tiếng Anh.

- Về công nghệ thông tin:

+ Sử dụng thành thạo phần mềm tin học văn phòng;

+ Khai thác, sử dụng được một số phần mềm kế toán thông dụng.

+ Khai thác hiệu quả các nguồn tài nguyên Internet để phục vụ cho mục đích nghề nghiệp.

5. Yêu cầu về kỹ năng

*** Kỹ năng cứng**

- Tổ chức được công tác tài chính kế toán phù hợp với từng tổ chức;

- Thực hiện thành thạo việc lập, kiểm tra, phân loại, xử lý chứng từ kế toán theo từng vị trí công việc;

- Sử dụng được chứng từ kế toán trong ghi sổ kế toán chi tiết và tổng hợp;

- Lập thành thạo báo cáo tài chính và báo cáo thuế;

- Lập được kế hoạch tài chính của tổ chức;

- Xây dựng được hệ thống định mức chi phí;

- Lập được báo cáo kế toán quản trị của tổ chức;

- Kiểm tra, đánh giá được công tác tài chính, kế toán;

- Cung cấp đầy đủ thông tin kinh tế về hoạt động sản xuất kinh doanh để phục vụ cho yêu cầu lãnh đạo và quản lý kinh tế ở tổ chức;

- Phân tích được thông tin tài chính để hỗ trợ nhà quản trị tổ chức;

- Tham mưu được cho lãnh đạo những ý kiến cải tiến làm cho công tác kế toán và công tác quản lý tài chính đúng pháp luật;

- Thiết lập được mối quan hệ với ngân hàng, các tổ chức tín dụng và các cơ quan quản lý chức năng;

- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; sử dụng thành thạo 1 đến 2 phần mềm kế toán doanh nghiệp thông dụng;

- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 1/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào một số công việc chuyên môn của ngành, nghề.

*** Kỹ năng mềm**

- Kỹ năng giao tiếp: Có khả năng giao tiếp, giao dịch với các đối tượng khác nhau.
- Có khả năng làm việc độc lập, có kỹ năng tổ chức, lãnh đạo và làm việc theo nhóm.
- Có tư duy độc lập, sáng tạo; Có khả năng suy luận, kỹ năng giao tiếp hiệu quả thông qua viết, thuyết trình logic, thảo luận, đàm phán, làm chủ tình huống, sử dụng hiệu quả các công cụ và phương tiện hiện đại.

6. Mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm

- Có phẩm chất đạo đức, có sức khỏe, có ý thức cộng đồng và tác phong công nghiệp, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc, trung thực và có tính kỷ luật cao, năng động, tự tin, cầu tiến trong công việc, hợp tác, thân thiện, khiêm tốn trong các quan hệ. Sẵn sàng đảm nhiệm công việc được giao ở nơi làm việc. Cụ thể:

- Yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia các hoạt động chính trị xã hội; thực hiện nghĩa vụ công dân;

- Yêu nghề, gắn bó với nghề nghiệp; nghiêm chỉnh chấp hành điều lệ, quy chế, quy định của đơn vị nơi đang công tác; có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm trong công việc;

- Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và chủ động giải quyết các vấn đề nảy sinh trong lĩnh vực hoạt động chuyên môn. Nhạy bén trong việc tiếp cận các thông tin khoa học kỹ thuật và công nghệ mới trong sản xuất, kinh doanh;

- Tham gia có hiệu quả trong việc thiết kế triển khai, chuyển giao công nghệ, tổ chức sản xuất, nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiên bộ khoa học kỹ thuật;

- Thiết lập được mối quan hệ và cộng tác tốt với đồng nghiệp trong lĩnh vực chuyên môn và trong giao tiếp xã hội.

7. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Kế toán thanh toán;

- Kế toán kho và tài sản cố định;
 - Kế toán lương;
 - Kế toán mua - bán hàng;
 - Kế toán chi phí sản xuất - giá thành;
 - Kế toán thuế;
 - Kế toán quản trị;
 - Kế toán tổng hợp.
- Có thể đảm nhận chức danh kế toán tổng hợp, kế toán từng phần hành tại các loại hình HTX, doanh nghiệp, các đơn vị hành chính sự nghiệp và các đơn vị kinh tế, xã hội khác.
- Trợ lý tài chính trong các HTX, doanh nghiệp, các tổ chức tài chính, ngân hàng, tín dụng.
 - Làm việc trong các phòng, ban trong doanh nghiệp, cơ quan quản lý Nhà nước, các tổ chức kinh tế, chính trị, xã hội.
 - Có thể tự tạo lập doanh nghiệp và tìm kiếm cơ hội kinh doanh riêng cho bản thân.

8. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi ra trường.

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Kế toán trình độ cao đẳng có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;
- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

9. Các chương trình, tài liệu tham khảo:

- Thông tư số 25/2020/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2020 về việc Ban hành quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng của 90 ngành, nghề đào tạo.
- Chương trình đào tạo cao đẳng ngành kế toán

- Sách, giáo trình về nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam; giáo dục thể chất, An ninh- quốc phòng; Tin học, Ngoại ngữ...

- Sách, giáo trình, bài giảng, các tài liệu về cơ sở ngành và chuyên ngành kế toán

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 233/QĐ-CĐKTKTTW ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Trung ương)

1. Tên ngành đào tạo: Kế toán doanh nghiệp

Tên tiếng anh: Corporate accounting

2. Trình độ đào tạo: Trung cấp

3. Mã ngành: 5340302

4. Yêu cầu về kiến thức.

* Kiến thức chung

- Có hiểu biết về chính trị, pháp luật Việt Nam, ứng dụng được tin học vào công việc và đời sống, tương thích với các ngành nghề khác theo quy định của Bộ lao động, thương binh và xã hội.

- Hiểu biết cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, truyền thống quý báu của dân tộc và của giai cấp công nhân Việt Nam.

- Biết rèn luyện sức khỏe, có kiến thức cơ bản về giáo dục thể chất, An ninh - Quốc phòng để đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

* Kiến thức chuyên môn

- Hiểu được các chuẩn mực kế toán;

- Mô tả được các chế độ kế toán;

- Hiểu được hệ thống văn bản pháp luật về thuế;

- Nắm được kiến thức về kế toán tài chính trong các loại hình Doanh nghiệp, Hợp tác xã.

- Kiểm tra phân loại chứng từ.

- Biết cách ghi chép các nghiệp vụ kinh tế phát sinh vào sổ kế toán.

- Ứng dụng phần mềm kế toán vào quản lý tài chính của doanh nghiệp.

- Xác định được vị trí, vai trò của kế toán trong ngành kinh tế;

- Mô tả được cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của các bộ phận trong doanh nghiệp, mối quan hệ giữa các bộ phận trong doanh nghiệp;

- Vận dụng các văn bản liên quan đến ngành kinh tế;
- Biết thu thập, sắp xếp, quản lý, lưu trữ hồ sơ, sổ sách chứng từ kế toán;
- Biết kiểm tra, đối chiếu, xử lý trong công tác kế toán;
- Thực hiện được các phương pháp kê khai thuế, báo cáo ấn chỉ; phương pháp lập báo cáo tài chính;

*** Kiến thức bổ trợ**

- *Về tiếng Anh:*
 - + Sử dụng được những vốn từ, thuật ngữ tiếng Anh cơ bản và tiếng Anh chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp
 - + Dịch thuật được một số tài liệu chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp tiếng Anh.
- *Về công nghệ thông tin:*
 - + Sử dụng thành thạo phần mềm tin học văn phòng;
 - + Khai thác, sử dụng được một số phần mềm kế toán thông dụng.
- + Khai thác hiệu quả các nguồn tài nguyên Internet để phục vụ cho mục đích nghề nghiệp.

5. Yêu cầu về kỹ năng

*** Kỹ năng cứng**

- Lập được báo cáo tài chính và báo cáo thuế của doanh nghiệp;
- Cung cấp đầy đủ thông tin kinh tế về hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị để phục vụ cho yêu cầu lãnh đạo và quản lý kinh tế ở đơn vị;
- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; sử dụng thành thạo 1 đến 2 phần mềm kế toán doanh nghiệp thông dụng;
- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 1/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào một số công việc chuyên môn của ngành, nghề.

*** Kỹ năng mềm**

- Kỹ năng giao tiếp: Có khả năng giao tiếp, giao dịch với các đối tượng khác nhau.
- Có khả năng làm việc độc lập, có kỹ năng tổ chức, lãnh đạo và làm việc theo nhóm.

- Có tư duy độc lập, sáng tạo; Có khả năng suy luận, kỹ năng giao tiếp hiệu quả thông qua viết, thuyết trình logic, thảo luận, đàm phán, làm chủ tình huống, sử dụng hiệu quả các công cụ và phương tiện hiện đại.

6. Mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm

- Có phẩm chất đạo đức, có sức khỏe, có ý thức cộng đồng và tác phong công nghiệp, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc, trung thực và có tính kỷ luật cao, năng động, tự tin, cầu tiến trong công việc, hợp tác, thân thiện, khiêm tốn trong các quan hệ. Sẵn sàng đảm nhiệm công việc được giao ở nơi làm việc. Cụ thể:

- Yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia các hoạt động chính trị xã hội; thực hiện nghĩa vụ công dân;

- Yêu nghề, gắn bó với nghề nghiệp; nghiêm chỉnh chấp hành điều lệ, quy chế, quy định của đơn vị nơi đang công tác; có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm trong công việc;

- Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và chủ động giải quyết các vấn đề nảy sinh trong lĩnh vực hoạt động chuyên môn. Nhạy bén trong việc tiếp cận các thông tin khoa học kỹ thuật và công nghệ mới trong sản xuất, kinh doanh;

- Tham gia có hiệu quả trong việc thiết kế triển khai, chuyển giao công nghệ, tổ chức sản xuất, nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật;

- Thiết lập được mối quan hệ và cộng tác tốt với đồng nghiệp trong lĩnh vực chuyên môn và trong giao tiếp xã hội.

7. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

- Có thể đảm nhận chức danh kế toán tổng hợp, kế toán từng phần hành tại các loại hình HTX, doanh nghiệp, các đơn vị hành chính sự nghiệp và các đơn vị kinh tế, xã hội khác.

- Trợ lý tài chính trong các HTX, doanh nghiệp, các tổ chức tài chính, ngân hàng, tín dụng.

- Làm việc trong các phòng, ban trong doanh nghiệp, cơ quan quản lý Nhà nước, các tổ chức kinh tế, chính trị, xã hội.

- Có thể tự tạo lập doanh nghiệp và tìm kiếm cơ hội kinh doanh riêng cho bản thân.

8. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi ra trường.

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề kế toán doanh nghiệp trình độ trung cấp có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;

- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

9. Các chương trình, tài liệu tham khảo:

- Thông tư số 25/2020/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2020 về việc Ban hành quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng của 90 ngành, nghề đào tạo.

- Chương trình đào tạo trung cấp ngành kế toán doanh nghiệp

- Sách, giáo trình về nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam; giáo dục thể chất, An ninh- quốc phòng; Tin học, Ngoại ngữ...

- Sách, giáo trình, bài giảng, các tài liệu về cơ sở ngành và chuyên ngành kế toán doanh nghiệp

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH KẾ TOÁN HỢP TÁC XÃ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 233/QĐ-CDKTKTTW ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Trung ương)

1. Tên ngành đào tạo: Kế toán Hợp tác xã

Tên tiếng anh: Cooperative accounting

2. Trình độ đào tạo: Sơ cấp

3. Mã ngành:

4. Yêu cầu về kiến thức.

- Hiểu được các chuẩn mực kế toán;
- Mô tả được các chế độ kế toán;
- Hiểu được hệ thống văn bản pháp luật về thuế;
- Nắm được kiến thức về kế toán tài chính trong Hợp tác xã.
- Kiểm tra phân loại chứng từ.
- Biết cách ghi chép các nghiệp vụ kinh tế phát sinh vào sổ kế toán.
- Ứng dụng phần mềm kế toán vào quản lý tài chính của Hợp tác xã.

5. Yêu cầu về kỹ năng

- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; sử dụng thành thạo 1 đến 2 phần mềm kế toán doanh nghiệp thông dụng;
- Kỹ năng giao tiếp: Có khả năng giao tiếp, giao dịch với các đối tượng khác nhau.
- Có khả năng làm việc độc lập, có kỹ năng tổ chức, lãnh đạo và làm việc theo nhóm.
- Có tư duy độc lập, sáng tạo; Có khả năng suy luận, kỹ năng giao tiếp hiệu quả thông qua viết, thuyết trình logic, thảo luận, đàm phán, làm chủ tình huống, sử dụng hiệu quả các công cụ và phương tiện hiện đại.

6. Mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm

- Có phẩm chất đạo đức, có sức khỏe, có ý thức cộng đồng và tác phong công nghiệp, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc, trung thực và có tính kỷ luật cao, năng động, tự tin, cầu tiến trong công việc, hợp tác, thân thiện, khiêm tốn trong các quan hệ. Sẵn sàng đảm nhiệm công việc được giao ở nơi làm việc. Cụ thể:

- Yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia các hoạt động chính trị xã hội; thực hiện nghĩa vụ công dân;
- Yêu nghề, gắn bó với nghề nghiệp; nghiêm chỉnh chấp hành điều lệ, quy chế, quy định của đơn vị nơi đang công tác; có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm trong công việc;
- Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và chủ động giải quyết các vấn đề nảy sinh trong lĩnh vực hoạt động chuyên môn. Nhạy bén trong việc tiếp cận các thông tin khoa học kỹ thuật và công nghệ mới trong sản xuất, kinh doanh;
- Tham gia có hiệu quả trong việc thiết kế triển khai, chuyển giao công nghệ, tổ chức sản xuất, nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật;
- Thiết lập được mối quan hệ và cộng tác tốt với đồng nghiệp trong lĩnh vực chuyên môn và trong giao tiếp xã hội.

7. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

- Có thể đảm nhận chức danh kế toán từng phần tại các loại hình HTX, doanh nghiệp, các đơn vị hành chính sự nghiệp và các đơn vị kinh tế, xã hội khác.
- Trợ lý tài chính trong các HTX, doanh nghiệp, các tổ chức tài chính, ngân hàng, tín dụng.
- Làm việc trong các phòng, ban trong doanh nghiệp, cơ quan quản lý Nhà nước, các tổ chức kinh tế, chính trị, xã hội.
- Có thể tự tạo lập doanh nghiệp và tìm kiếm cơ hội kinh doanh riêng cho bản thân.

8. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi ra trường.

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề kế toán Hợp tác xã trình độ Sơ cấp có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;
- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

9. Các chương trình, tài liệu tham khảo:

- Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Bộ Lao động
- Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo trình độ sơ cấp, có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 12 năm 2015, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Thông tư số 34/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 quy định về đào tạo trình độ sơ cấp, Thông tư số 43/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 quy định về đào tạo thường xuyên.

- Sách, giáo trình, bài giảng, các tài liệu về cơ sở ngành và chuyên ngành kế toán.

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 233/QĐ-CDKTKTTW ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Trung ương)

1. Tên ngành đào tạo: Quản trị khách sạn

Tên tiếng anh: Hotel management

2. Trình độ đào tạo: Cao đẳng

3. Mã ngành: 6810201

4. Yêu cầu về kiến thức.

* Kiến thức chung

- Có hiểu biết về chính trị, pháp luật Việt Nam, ứng dụng được tin học vào công việc và đời sống, tương thích với các ngành nghề khác theo quy định của Bộ lao động, thương binh và xã hội.

- Hiểu biết cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, truyền thống quý báu của dân tộc và của giai cấp công nhân Việt Nam.

- Biết rèn luyện sức khỏe, có kiến thức cơ bản về giáo dục thể chất, An ninh - Quốc phòng để đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

* Kiến thức chuyên môn

Mô tả được vị trí, vai trò của khách sạn trong ngành Du lịch và đặc trưng của hoạt động khách sạn, tác động của nó về kinh tế, văn hóa, xã hội và môi trường

Trình bày được cơ cấu tổ chức, vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của các bộ phận trong khách sạn; mối quan hệ giữa các bộ phận trong khách sạn và đề xuất được các biện pháp nâng cao chất lượng dịch vụ khách sạn;

- Trình bày được nguyên lý, quy trình quản trị nói chung, quản trị quá trình điều hành khách sạn, quản trị tài chính, quản trị nguồn nhân lực, quản trị cơ sở vật chất và quản trị các bộ phận nghiệp vụ chuyên môn như: Lễ tân, buồng, ẩm thực;

- Mô tả được các quy trình nghiệp vụ cơ bản của khách sạn, quy trình quản lý của các bộ phận: lễ tân, buồng, nhà hàng, và bếp

- Mô tả được các quy trình quản lý của các bộ phận lễ tân, phòng, nhà hàng, bếp;

- Liệt kê được các loại trang thiết bị, dụng cụ chủ yếu tại khách sạn và công dụng của chúng;

- Trình bày được tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ khách sạn và cách thức đánh giá chất lượng;
- Mô tả được quy trình lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, giám sát, kiểm tra và đánh giá kết quả công việc tại các bộ phận của khách sạn;
- Trình được các nguyên tắc bảo đảm an ninh, an toàn, giải thích được lý do phải tuân thủ các quy định về an ninh, an toàn trong khách sạn để nhận diện được các nguy cơ và biện pháp phòng ngừa;
- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

*** Kiến thức bổ trợ**

- + Sử dụng được những vốn từ, thuật ngữ tiếng Anh cơ bản và tiếng Anh chuyên ngành Quản trị khách sạn.
- + Dịch thuật được một số tài liệu chuyên ngành Quản trị khách sạn bằng tiếng Anh.
- + Khai thác hiệu quả các nguồn tài nguyên Internet để phục vụ cho mục đích nghề nghiệp.

5. Yêu cầu về kỹ năng

- Giao tiếp tốt với khách hàng, phù hợp với yêu cầu phục vụ khách tại tất cả các vị trí của các bộ phận trong khách sạn như: bộ phận lễ tân, bộ phận buồng, nhà hàng hoặc bộ phận yến tiệc, hội nghị - hội thảo;
 - Chăm sóc khách hàng và giải quyết phàn nàn của khách hàng có hiệu quả;
 - Sử dụng đúng, an toàn các loại trang thiết bị khách sạn;
 - Thực hiện đúng quy trình phục vụ khách hàng tại các vị trí công việc của bộ phận lễ tân, buồng, nhà hàng hoặc khu vực hội nghị, hội thảo theo tiêu chuẩn của khách sạn;
 - Thực hiện đúng quy trình quản lý tại các vị trí công việc của quản lý bộ phận lễ tân, buồng, nhà hàng theo tiêu chuẩn của khách sạn;
 - Quản lý nhân sự, tài sản, công cụ và tài chính tại các bộ phận lễ tân, buồng, nhà hàng theo đúng tiêu chuẩn qui định của khách sạn;
 - Thực hiện đánh giá năng lực và đào tạo nhân viên đảm bảo đáp ứng được yêu cầu của doanh nghiệp;
 - Chủ trì hoặc tham gia xây dựng được một số kế hoạch của các bộ phận như: kế hoạch marketing, kế hoạch nhân sự, kế hoạch mua sắm trang thiết bị, dụng cụ, kế hoạch tổ chức hội nghị, hội thảo hoặc sự kiện;
 - Lập được các loại báo cáo, soạn thảo được văn bản đối nội, hợp đồng thông

dụng của khách sạn - nhà hàng;

- Ứng dụng được phần mềm quản trị khách sạn trong công việc hàng ngày;
- Phân tích, đánh giá được kết quả hoạt động kinh doanh của các bộ phận lưu trú, ăn uống, hội nghị, hội thảo và phát hiện ra được các nguyên nhân và đề xuất được các giải pháp nhằm nâng cao kết quả hiệu quả kinh doanh;
- Sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề;
- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam, ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.

6. Mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm

Có phẩm chất, đạo đức và sức khỏe tốt, có tinh thần trách nhiệm, biết làm việc nhóm, độc lập, sáng tạo; có thái độ cầu thị, tích cực rèn luyện, không ngại gian khó, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có cách nhìn tích cực về xã hội, biết phân biệt đúng sai bảo vệ lẽ phải, chống lại sai trái, tuân thủ pháp luật.

7. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Lễ tân;
- Buồng;
- Nhà hàng;
- Kinh doanh - tiếp thị;
- Phụ bar;
- Phụ bếp;
- An ninh;
- Quản lý lễ tân;
- Quản lý buồng;
- Quản lý nhà hàng;

8. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi ra trường.

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Quản trị khách sạn trình độ Cao đẳng có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;
- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong

cùng lĩnh vực đào tạo.

9. Các chương trình, tài liệu tham khảo:

- Thông tư số 55/2018/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2018 về việc ban hành Quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng các ngành, nghề thuộc lĩnh vực du lịch, khách sạn, thể thao và dịch vụ cá nhân.

- Chương trình đào tạo Cao đẳng ngành Quản trị khách sạn.

- Sách, giáo trình về nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam; giáo dục thể chất, An ninh- quốc phòng; Tin học, Ngoại ngữ...

- Sách, giáo trình, bài giảng, các tài liệu về cơ sở ngành và chuyên ngành Quản trị khách sạn.

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH TIẾNG ANH

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 233/QĐ-CDKTKTTW ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Trung ương)

1. Tên ngành đào tạo: Tiếng anh

Tên tiếng anh: English

2. Trình độ đào tạo: Cao đẳng

3. Mã ngành: 6220206

4. Yêu cầu về kiến thức.

* *Kiến thức chung*

- Có hiểu biết về chính trị, pháp luật Việt Nam, ứng dụng được tin học vào công việc và đời sống, tương thích với các ngành nghề khác theo quy định của Bộ lao động, thương binh và xã hội.

- Hiểu biết cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, truyền thống quý báu của dân tộc và của giai cấp công nhân Việt Nam.

- Biết rèn luyện sức khỏe, có kiến thức cơ bản về giáo dục thể chất, An ninh - Quốc phòng để đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

* *Kiến thức chuyên môn*

- Trình bày được các quy định cơ bản, cần thiết về tính đặc thù của ngành, nghề khi làm việc với đối tác là người nước ngoài, đảm bảo không gây ảnh hưởng phương hại đến bí mật, lợi ích và an ninh quốc gia;

- Trình bày và giải thích được kiến thức ngôn ngữ về ngữ pháp, phát âm, từ vựng, cấu trúc câu được sử dụng phổ biến trong Tiếng Anh;

- Trình bày được các đặc điểm văn hóa, phong tục tập quán của các quốc gia nói Tiếng Anh thể hiện thông qua ngôn ngữ;

- Trình bày và giải thích được kiến thức ngôn ngữ về ngữ pháp, phát âm, từ vựng, cấu trúc Tiếng Anh chuyên ngành được sử dụng trong các lĩnh vực nghề nghiệp của ngành Tiếng Anh;

* *Kiến thức bổ trợ*

+ Sử dụng được những vốn từ, thuật ngữ tiếng Anh cơ bản và tiếng Anh chuyên sâu.

+ Dịch thuật được một số tài liệu Tiếng anh.

+ Khai thác hiệu quả các nguồn tài nguyên Internet để phục vụ cho mục đích nghề nghiệp.

5. Yêu cầu về kỹ năng

- Giới thiệu được các đặc điểm văn hóa, phong tục tập quán của các quốc gia nói Tiếng Anh;
- Vận dụng được kiến thức ngôn ngữ về ngữ pháp, phát âm, từ vựng, cấu trúc Tiếng Anh chuyên ngành được sử dụng trong các lĩnh vực nghề nghiệp của ngành Tiếng Anh để thực hiện các nhiệm vụ trong công việc chuyên môn;
- Nghe hiểu để ghi nhận và chuyển tiếp thông tin đơn giản rõ ràng; xác định được ý chính trong các bài nói, cuộc đối thoại, thảo luận;
- Giao tiếp, trao đổi thông tin, trình bày ý kiến về các vấn đề hàng ngày trong các tình huống trong kinh doanh và hoạt động doanh nghiệp;
- Thuyết trình, giao tiếp và thương lượng với khách hàng trong lĩnh vực tư vấn và chăm sóc khách hàng, hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp; giải quyết các phàn nàn và sự cố của khách hàng;
- Thuyết trình và báo cáo được công việc bằng Tiếng Anh;
- Soạn thảo các hợp đồng thương mại, tài liệu kinh doanh, văn kiện thương mại, thư tín thương mại và email bằng Tiếng Anh;
- Biên dịch được các tài liệu thông thường và tài liệu thương mại cơ bản bằng Tiếng Anh;
- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề;
- Sử dụng được Tiếng Anh ở trình độ tương đương bậc 4/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.

6. Mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm

Có phẩm chất, đạo đức và sức khỏe tốt, có tinh thần trách nhiệm, biết làm việc nhóm, độc lập, sáng tạo; có thái độ cầu thị, tích cực rèn luyện, không ngại gian khó, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có cách nhìn tích cực về xã hội, biết phân biệt đúng sai bảo vệ lẽ phải, chống lại sai trái, tuân thủ pháp luật.

7. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, người học có cơ hội được làm việc tại các công ty nước ngoài ở Việt Nam, các công ty có vốn đầu tư nước ngoài, các công ty Việt Nam có sử dụng Tiếng Anh, các công ty ở nước ngoài có nhu cầu tuyển dụng nhân sự toàn cầu; các công ty giáo dục, các trường học, các trung tâm ngoại ngữ, các trung tâm cung cấp dịch vụ tư vấn du học và dịch thuật, các công ty có bộ phận dịch vụ khách hàng, hành chính, nhân sự, quảng cáo... có sử dụng Tiếng Anh;

Người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Hành chính văn phòng có sử dụng tiếng Anh;
- Học vụ trong cơ sở đào tạo tiếng Anh;
- Biên dịch;
- Hướng dẫn du lịch, quản trị lễ hành.

Ngoài ra, sinh viên tốt nghiệp cao đẳng ngành tiếng Anh có thể tiếp tục phát triển việc học tập ở các trình độ cao hơn. Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự

học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành, nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

8. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi ra trường.

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Tiếng anh trình độ Cao đẳng có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;
- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

9. Các chương trình, tài liệu tham khảo:

- Thông tư số 40/2018/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2018 về việc ban hành Quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng các ngành, nghề thuộc lĩnh vực nghệ thuật, mỹ thuật và ngôn ngữ.

- Chương trình đào tạo Cao đẳng ngành Tiếng anh.

- Sách, giáo trình về nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam; giáo dục thể chất, An ninh- quốc phòng; Tin học, Ngoại ngữ...

- Sách, giáo trình, bài giảng, các tài liệu về cơ sở ngành và chuyên ngành Tiếng anh.

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH TIẾNG NHẬT

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 233/QĐ-CDKTKTTW ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Trung ương)

1. Tên ngành đào tạo: Tiếng Nhật

Tên tiếng anh: Japanese

2. Trình độ đào tạo: Sơ cấp

3. Mã ngành:

4. Yêu cầu về kiến thức.

- Người học nắm được kiến thức cơ bản về ngữ âm, từ vựng, ngữ nghĩa, ngữ pháp, ngữ dụng của tiếng Nhật hiện đại; có thể học các môn chuyên ngành liên quan đến tiếng Nhật hoặc có thể sử dụng tiếng Nhật để nghiên cứu và học các ngành học khác.

5. Yêu cầu về kỹ năng

- Giúp cho người học tự tin sử dụng tiếng Nhật trong công việc và trong giao tiếp với người Nhật.

- Sau khi hoàn thành Chương trình, thông qua 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết, người học có thể giao tiếp một cách trôi chảy bằng tiếng Nhật sử dụng tiếng Nhật thành thạo trong công việc và cuộc sống.

6. Mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm

Có phẩm chất, đạo đức và sức khỏe tốt, có tinh thần trách nhiệm, biết làm việc nhóm, độc lập, sáng tạo; có thái độ cầu thị, tích cực rèn luyện, không ngại gian khó, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có cách nhìn tích cực về xã hội, biết phân biệt đúng sai bảo vệ lẽ phải, chống lại sai trái, tuân thủ pháp luật.

7. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi học xong người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Làm việc với các đối tác, chuyên gia Nhật Bản.
- Nghe, hiểu, nói được những thông tin cơ bản.

8. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi ra trường.

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Tiếng Nhật trình độ sơ cấp có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;

- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

9. Các chương trình, tài liệu tham khảo:

- Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo trình độ sơ cấp, có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 12 năm 2015, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Thông tư số 34/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 quy định về đào tạo trình độ sơ cấp, Thông tư số 43/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 quy định về đào tạo thường xuyên.

- Sách, giáo trình, bài giảng, các tài liệu về cơ sở ngành và chuyên ngành Tiếng Nhật.

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 233/QĐ-CDKTKTTW ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Trung ương)

1. Tên ngành đào tạo: Quản trị kinh doanh

Tên tiếng anh: Business administration

2. Trình độ đào tạo: Cao đẳng

3. Mã ngành: 6340114

4. Yêu cầu về kiến thức.

* Kiến thức chung

- Có hiểu biết về chính trị, pháp luật Việt Nam, ứng dụng được tin học vào công việc và đời sống, tương thích với các ngành nghề khác theo quy định của Bộ lao động, thương binh và xã hội.

- Hiểu biết cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, truyền thống quý báu của dân tộc và của giai cấp công nhân Việt Nam.

- Biết rèn luyện sức khỏe, có kiến thức cơ bản về giáo dục thể chất, An ninh - Quốc phòng để đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

* Kiến thức chuyên môn

- Trình bày được khái niệm cơ bản trong lĩnh vực kinh doanh, hành chính, nhân sự, marketing, trợ lý;

- Giải thích được các quyền và nghĩa vụ của người lao động theo Luật lao động;

- Xác định được nội dung và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động của tổ chức;

- Liệt kê được các trách nhiệm và nhiệm vụ của bản thân khi làm việc nhóm;

- Xác định được cơ cấu tổ chức bộ máy phù hợp với loại hình tổ chức;

- Giải thích và phân tích được hoạt động sản xuất kinh doanh của tổ chức;

- Xác định được quy trình hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Xác định được quy trình thực hiện công việc, nhật ký công việc;

- Mô tả được quy trình và cách thức thực hiện công việc trong hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Giải thích được các quy luật kinh tế, các biến số môi trường kinh doanh tác động

đến hoạt động của tổ chức;

- Cập nhật được các quy định, chính sách về hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

*** Kiến thức bổ trợ**

- Về tiếng Anh:

+ Sử dụng được những vốn từ, thuật ngữ tiếng Anh cơ bản và tiếng Anh chuyên ngành Quản trị kinh doanh

+ Dịch thuật được một số tài liệu chuyên ngành Quản trị kinh doanh tiếng Anh.

- Về công nghệ thông tin:

+ Sử dụng thành thạo phần mềm tin học văn phòng;

+ Khai thác hiệu quả các nguồn tài nguyên Internet để phục vụ cho mục đích nghề nghiệp

5. Yêu cầu về kỹ năng

- Lập được kế hoạch thực hiện công việc;

- Vận hành được hệ thống tiêu thụ sản phẩm sẵn có tại đơn vị một cách hiệu quả;

- Dự báo và tìm kiếm được cơ hội kinh doanh;

- Lập được báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của tổ chức;

- Cung cấp được các thông tin kinh tế - xã hội về hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị để phục vụ cho yêu cầu lãnh đạo và quản lý kinh tế ở đơn vị và các cơ quan quản lý có liên quan;

- Xác định được chiến lược kinh doanh tại đơn vị bộ phận;

- Tham mưu cho lãnh đạo những ý kiến cải tiến công tác quản trị phù hợp với từng giai đoạn kinh doanh;

- Thiết lập được mối quan hệ giữa đơn vị với các đối tác;

- Giải quyết được những khiếu nại, thắc mắc của khách hàng trong mọi trường hợp;

- Tạo lập và khởi nghiệp được tổ chức mới với quy mô vừa và nhỏ;

- Tổ chức thực hiện được các biện pháp vệ sinh an toàn lao động;

- Phát hiện và đề phòng được rủi ro và mối nguy hại tại nơi làm việc;

- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề;

- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của

Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.

6. Mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm

Có phẩm chất, đạo đức và sức khỏe tốt, có tinh thần trách nhiệm, biết làm việc nhóm, độc lập, sáng tạo; có thái độ cầu thị, tích cực rèn luyện, không ngại gian khó, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có cách nhìn tích cực về xã hội, biết phân biệt đúng sai bảo vệ lẽ phải, chống lại sai trái, tuân thủ pháp luật.

7. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Nhân sự;
- Kinh doanh;
- Hành chính;
- Marketing;
- Trợ lý,
- Đảm bảo 100% sinh viên có việc làm sau khi tốt nghiệp.

8. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi ra trường.

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề quản trị kinh doanh, trình độ cao đẳng có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;
- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành, nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo./.

9. Các chương trình, tài liệu tham khảo:

- Thông tư số 41/2018/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2018 về việc Ban hành Quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng các ngành, nghề thuộc lĩnh vực báo chí, thông tin, kinh doanh và quản lý.
- Chương trình đào tạo cao đẳng ngành Quản trị kinh doanh
- Sách, giáo trình về nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam; giáo dục thể chất, An ninh- quốc phòng; Tin học, Ngoại ngữ...
- Sách, giáo trình, bài giảng, các tài liệu về cơ sở ngành và chuyên ngành Quản trị kinh doanh

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 233/QĐ-CDKTKTTW ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Trung ương)

1. Tên ngành đào tạo: Tài chính ngân hàng

Tên tiếng anh: Finance - Banking

2. Trình độ đào tạo: Cao đẳng

3. Mã ngành: 6340202

4. Yêu cầu về kiến thức.

* *Kiến thức chung*

- Có hiểu biết về chính trị, pháp luật Việt Nam, ứng dụng được tin học vào công việc và đời sống, tương thích với các ngành nghề khác theo quy định của Bộ lao động, thương binh và xã hội.

- Hiểu biết cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, truyền thống quý báu của dân tộc và của giai cấp công nhân Việt Nam.

- Biết rèn luyện sức khỏe, có kiến thức cơ bản về giáo dục thể chất, An ninh - Quốc phòng để đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

* *Kiến thức chuyên môn*

- Nắm vững kiến thức cơ bản về kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh;

- Có kiến thức chuyên sâu về hoạt động của các ngân hàng thương mại và các định chế tài chính trung gian phi ngân hàng, hoạt động của thị trường chứng khoán, hoạt động tài chính khu vực Nhà nước, hoạt động tài chính quốc tế và tài chính của các doanh nghiệp;

- Nắm vững kiến thức về cấu trúc, cơ chế vận hành và quản lý của hệ thống tài chính trong nền kinh tế thị trường;

- Có khả năng nghiên cứu, phân tích và đánh giá, đề xuất chính sách về hoạt động và sự phát triển của hệ thống tài chính, góp phần vào sự ổn định và phát triển nền kinh tế.

* *Kiến thức bổ trợ*

+ Sử dụng được những vốn từ, thuật ngữ tiếng Anh cơ bản và tiếng Anh chuyên ngành Tài chính ngân hàng.

- + Dịch thuật được một số tài liệu chuyên ngành Tài chính ngân hàng bằng tiếng Anh.
- + Khai thác hiệu quả các nguồn tài nguyên Internet để phục vụ cho mục đích nghề nghiệp.

5. Yêu cầu về kỹ năng

- Thành thạo các nghiệp vụ cơ bản của nhân viên Tài chính – Ngân hàng.
- Lập được các chứng từ ban đầu của nghiệp vụ Ngân hàng.
- Thực hiện được các quy trình, thao tác nghiệp vụ ngân hàng, kế toán ngân hàng.
- Phân tích được báo cáo tài chính và các kỹ năng khác để đánh giá lựa chọn các dự án có thể đầu tư cho vay.
- Làm được các khâu cơ bản của kế toán, tài chính doanh nghiệp.

6. Mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm

Có phẩm chất, đạo đức và sức khoẻ tốt, có tinh thần trách nhiệm, biết làm việc nhóm, độc lập, sáng tạo; có thái độ cầu thị, tích cực rèn luyện, không ngại gian khó, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có cách nhìn tích cực về xã hội, biết phân biệt đúng sai bảo vệ lẽ phải, chống lại sai trái, tuân thủ pháp luật.

7. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp có thể làm việc tại:

- Nhân viên các Ngân hàng thương mại.
- Nhân viên các Quỹ tín dụng.
- Làm công tác Kế toán – Tài chính tại các doanh nghiệp, HTX, tổ chức kinh tế.
- Tư vấn viên của các tổ chức Tài chính – Ngân hàng
- Công chức quản lý Tài chính – Ngân hàng trong các cơ quan quản lý Nhà nước.

8. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi ra trường.

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Tài chính ngân hàng trình độ Cao đẳng có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;

- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong

cùng lĩnh vực đào tạo.

9. Các chương trình, tài liệu tham khảo:

- Thông tư số 20/2019/TT-BLĐTBXH ngày 23 tháng 12 năm 2019 về việc ban hành Quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng các ngành, nghề thuộc lĩnh vực kinh doanh, quản lý và pháp luật.

- Chương trình đào tạo Cao đẳng ngành Tài chính ngân hàng.

- Sách, giáo trình về nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam; giáo dục thể chất, An ninh- quốc phòng; Tin học, Ngoại ngữ...

- Sách, giáo trình, bài giảng, các tài liệu về cơ sở ngành và chuyên ngành Tài chính ngân hàng.